

05/2025

CATALOGUE DỤNG CỤ ĐIỆN CẦM TAY



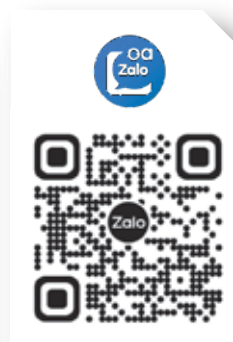
CATALOGUE

DỤNG CỤ ĐIỆN CẦM TAY

ĐCK



**ĐẸP
CHẤT
KHỎE**

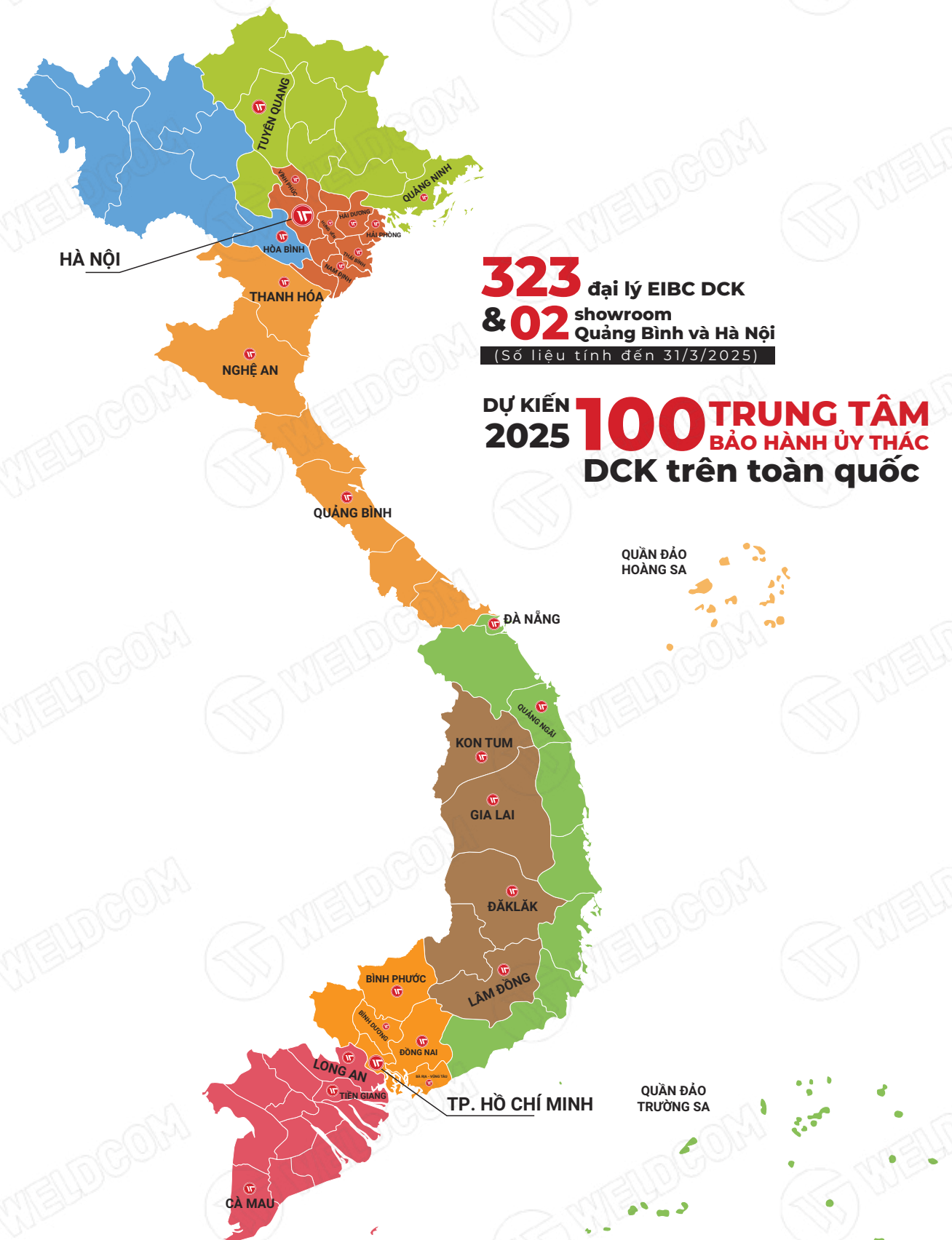


MỤC LỤC

	TRANG
• THIẾT BỊ DÙNG PIN	
• Máy khoan / vặn vít	7
• Máy khoan / siết bu lông	8
• Máy siết bu lông / máy mài góc	9
• Máy cưa đĩa / cưa kiểm / cưa xích	10
• Máy khác	11 - 12
• Công nghệ áp dụng trên dụng cụ DCK	12-13
• Pin - sạc	14 - 15
•	
• THIẾT BỊ DÙNG ĐIỆN: MÁY KHOAN/ VẶN VÍT/ MÁY ĐỤC	
• Máy khoan/vặn vít	17
• Máy vặn vít	17
• Máy khoan	17-18
• Máy khoan động lực	19
• Máy khoan búa	20
• Máy đục bê tông	20-21
• Máy siết bu lông/ khoan từ	22
• Máy khoan rút lõi bê tông	23
•	
• MÁY MÀI	
• Máy mài góc	25-27
• Máy mài góc/máy trộn sơn	28
• Máy mài thẳng	29
• Máy đánh bóng/chà nhám	30-31
• Máy chà nhám/ chà tường	32
•	
• MÁY CẮT	
• Máy cắt	34
• Máy cắt/cưa đai	35
• Máy cưa đa góc/ cưa kiểm/ bào	36
• Máy phay soi/thổi khí	37
• Máy thổi khí nóng/ hút bụi	38
• Máy nén khí/ bắn đinh	39
•	
• Giải pháp ngành ô tô	40 -41
• Quyền lợi khi trở thành	
TRUNG TÂM BẢO HÀNH ỦY THÁC	42
• Chứng nhận phân phối độc quyền & quy định bảo hành	43

	Công nghệ pin Lithium		Khóa trực		Thay đổi đầu làm việc nhanh chóng		Tốc độ ổn định		Hệ thống thủy lực
	Động cơ không chổi than		Hệ thống hút bụi		Sử dụng dòng điện 1 chiều và xoay chiều		Dễ dàng điều chỉnh góc		Chống nước và chống bụi
	Cách điện kép		Hệ thống hút thổi		Điều chỉnh tốc độ hộp số		Chế độ điện		Wifi
	Tùy chỉnh tốc độ		Hệ thống đầu kẹp nhanh		Điều chỉnh điện tử hộp số		Tắt tiếng		Cổng kết nối Type C (USB)
	Chức năng đảo chiều		Hệ thống giảm chấn		Điều chỉnh cơ hộp số		Chế độ bật tia laser xanh		Hỗ trợ hồng ngoại
	Điều khiển tốc độ cơ		Ly hợp an toàn		4 cấp tốc độ		Tự động tra dầu		Bluetooth
	Khởi động mềm		Chức năng búa đập		Chổi than tự động dừng		Điều khiển điện tử		Cổng kết nối USB
	Bảo vệ quá nhiệt		Khoan 3 chức năng		Đèn LED		Chế độ dừng đảo chiều thuận		Kiểm tra điện áp
	Cơ chế bảo vệ khi ngắt nguồn điện		Khoan 2 chức năng		Màn hình điện tử		Chế độ dừng đảo chiều nghịch		Tháo rời nhanh chóng
	Bảo vệ quá dòng		Đầu kẹp SDS Plus		Cắt vát		Kiểm soát điện tử lực vặn		Điều khiển bằng giọng nói
	Bảo vệ khi xả pin quá mức		Đầu kẹp SDS Max		Đèn hiển thị mức pin		Dải điện thế rộng		Tăng chỉnh không dụng cụ
	Bảo vệ khi sạc quá mức		Độ cứng: 65		Chế độ tiết kiệm pin		Công nghệ cảm biến phản hồi chủ động		Giảm ồn
	Cơ chế bảo vệ kép		Đầu cặp lục giác		Tính năng tạm dừng		Hệ thống kiểm soát tốc độ điện tử		Quạt gió nhanh
	Chức năng tự động ngắt khi rơi chạm		Nút khóa an toàn		Chế độ Turbo		Lưu lượng không khí cao		3 tốc độ điều chỉnh
	Cơ chế bảo vệ ngắn mạch		3 khe thông gió có thể thay thế		Thiết kế nhỏ gọn		Lưu lượng khí 650CFM		Lưỡi dao có thể đảo ngược
	Chức năng chống lực phản hồi		Chức năng giảm rung		Đường kính cắt 33mm		Thời gian bảo hành: 6 tháng		Thời gian bảo hành: 12 tháng
	Tự tắt khi quá tải		Thân máy nhỏ gọn		Tay cầm có thể xoay 180°		Đầu cặp lục giác 17mm		Đầu cặp lục giác 30mm

- ## HỆ THỐNG PHÂN PHỐI VÀ TRUNG TÂM BẢO HÀNH



THIẾT BỊ
DÙNG PIN



THIẾT BỊ DÙNG PIN - MÁY KHOAN/ VẶN VÍT

Máy vặn vít dùng pin Li-ion 4V
KDPL04-5 (TYPE E)

Giá: 610.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật
Điện áp: 4V
Tốc độ không tải: 300 v/p
Loại đầu cặp: Lực giác 6.35mm (1/4")
Lực vặn: 5 N.m
Vặn ốc tối đa: 5 mm
Cấp lực vặn: 3 cấp
Trọng lượng: 0.29 kg

\ Đặc điểm
• Nhỏ gọn, chắc chắn
• Điều chỉnh lực vặn 3 cấp
• Cấp sạc Type C
• 2 đèn led, tay cầm cao su chống trượt

\ Phụ kiện
• 1 bộ đầu vặn vít, 1 dây sạc Type-C, 1 hộp nhựa

Máy vặn vít động lực dùng pin Li-ion 12V
KDPL04-8 (TYPE EK/Z)

Giá EK: 1.750.000 VNĐ

Giá Z: 950.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật
Điện áp: 12V
Tốc độ không tải: 0-1,200/3,300 v/p
Tốc độ đập: 0-1,600/4,000 l/p
Loại đầu cặp: Lực giác 6.35mm (1/4")
Lực vặn: 140 N.m
Vặn ốc tối đa: M5-M14
Trọng lượng: 0.9 kg

\ Đặc điểm
• Cực kỳ nhỏ gọn với chiều dài cơ sở chỉ 125mm
• Lực vặn lên đến 140N.m
• 2 cấp tốc độ với chức năng đảo chiều linh hoạt
• Động cơ không chổi than mạnh mẽ, bền bỉ

\ Phụ kiện
• EK: 2 pin 12V 2.0Ah, 1 bộ sạc 12V 3A, 1 đầu vặn vít, 1 vali nhựa
• Z: 1 đầu vặn vít

Máy khoan vặn vít dùng pin Li-ion 12V
KDJZ23-10 (TYPE EK/Z)

Giá EK: 1.440.000 VNĐ

Giá Z: 560.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật
Điện áp: 12V
Tốc độ không tải: 0-460/1,600 v/p
Kích thước đầu cặp: 10 mm
Lực vặn tối đa: 35 N.m
Vòng chỉnh lực: 20+1 cấp
Vặn vít tối đa: 7 mm
Đường kính khoan tối đa:
+ Gỗ: 20 mm
+ Thép: 10 mm
Trọng lượng: 0.9 kg

\ Đặc điểm
• Động cơ không chổi than mạnh mẽ bền bỉ
• Thân máy nhỏ gọn, dễ dàng cầm nắm
• 20 +1 cấp độ momen xoắn, ứng dụng trong nhiều công việc khác nhau
• Đầu kẹp chắc chắn giúp làm việc tập trung hơn, ổn định hơn

\ Phụ kiện
• EK: 2 pin 12V 2.0Ah, 1 bộ sạc 12V, 1 đầu vặn vít, 1 vali nhựa
• Z: 1 đầu vặn, 1 vali nhựa

Máy vặn vít động lực dùng pin Li-ion 20V
KDPL208 (TYPE EM/Z)

Giá EM: 2.800.000 VNĐ

Giá Z: 1.050.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật
Điện áp: 20V
Tốc độ không tải: 0-3,200 v/p
Tốc độ đập: 0-4,300 l/p
Loại đầu cặp: Lực giác 6.35mm (1/4")
Lực vặn: 208 N.m
Vặn vít tối đa: 14 mm
Trọng lượng: 1.7 kg

\ Đặc điểm
• Động cơ không chổi than mạnh mẽ với lực vặn tối đa lên tới 208N.m
• Thân máy nhỏ gọn 107 mm dễ làm việc trong không gian hẹp
• Cụm đèn led giúp dễ dàng làm việc trong điều kiện thiếu sáng

\ Phụ kiện
• EM: 2 pin 20V 4.0Ah, 1 bộ sạc 20V 4A; 1 mũi vặn vít 2 đầu, 1 móc đai, 1 dây đai;
• 1 vali nhựa
• Z: không kèm pin sạc, 1 mũi vặn vít 2 đầu, 1 móc đai, 1 dây đai, 1 vali nhựa

Máy khoan động lực dùng pin Li-ion 20V
KDJZ03-13 (TYPE EM/Z)

Giá EM: 3.390.000 VNĐ

Giá Z: 1.550.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật
Điện áp: 20V
Tốc độ không tải: 0-500/2,000 v/p
Tốc độ đập: 0-32,000 l/p
Kích thước đầu cặp: 13 mm
Lực vặn tối đa: 120 N.m
Vòng chỉnh lực: 24+2 cấp
Vặn vít tối đa: 10 mm
Đường kính khoan tối đa: + Gỗ: 45 mm
+ Thép: Ø13 mm
+ Gạch: Ø13 mm
Trọng lượng: 2.2 kg

\ Đặc điểm
• Đầu cặp vặn nhanh 13mm tiện lợi
• Thân máy nhỏ gọn, trọng lượng nhẹ
• Động cơ không chổi than mạnh mẽ bền bỉ
• 2 cấp tốc độ với chức năng đảo chiều linh hoạt
• Lực siết tối đa 120N.m, 24+2 cấp độ momen xoắn

\ Phụ kiện
• EM: 1 tay cầm phụ, 1 móc đai, 1 vali nhựa, 2 pin 20V 4.0Ah, 1 bộ sạc 20V 2A
• Z: không kèm pin sạc, 1 tay cầm phụ, 1 móc đai, 1 vali nhựa

Máy khoan động lực dùng pin Li-ion 20V
KDJZ2050i (TYPE EM/Z)

Giá EM: 2.500.000 VNĐ

Giá Z: 850.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật
Điện áp: 20V
Tốc độ không tải: 0-550/1,800 v/p
Tốc độ đập: 0-2,700 l/p
Kích thước đầu cặp: 13 mm
Lực vặn tối đa: 50 N.m
Vòng chỉnh lực: 20+2 cấp
Đường kính khoan tối đa: + Gỗ: Ø32 mm
+ Thép: Ø13 mm
+ Gạch: Ø13 mm
Trọng lượng: 1.3 kg

\ Đặc điểm
• Động cơ không chổi than mạnh mẽ bền bỉ
• Thân máy nhỏ gọn, dễ dàng cầm nắm
• 20 +2 cấp độ momen xoắn, ứng dụng trong nhiều công việc khác nhau
• Đầu kẹp chắc chắn giúp làm việc tập trung hơn, ổn định hơn

\ Phụ kiện
• EM: 2 pin 20V 4.0Ah, 1 bộ sạc 20V 2A, 1 mũi vặn vít 2 đầu, 1 vali nhựa, 1 móc đeo
• Z: Thân máy

Máy khoan động lực dùng pin Li-ion 20V
KDJZ2060i (TYPE ADM/Z)

Giá ADM: 1.500.000 VNĐ

Giá Z: 540.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp:	20V
Công suất đầu ra:	500W
Tốc độ không tải:	0-2300v/p
Tốc độ đập:	0-34,500/p
Kích thước đầu cặp:	13 mm
Lực vận tối đa:	60 N.m
Vòng chỉnh lực:	20+2 cấp
Đường kính khoan tối đa:	+ Thép: 13mm + Gỗ: 38mm + Tường gạch: 13mm
Trọng lượng:	1.5kg

Đặc điểm

- Thân má nhỏ hơn 152mm
- Động cơ không chổi than hiệu suất cao
- Đầu kẹp kim loại chắc chắn
- 20+2 cấp trượt

Phụ kiện

- ADM: 1 pin 20V 2.0Ah, 1 bộ sạc 20V 2A, 1 móc đeo, 1 mũi vận vít 2 đầu, 1 vali nhựa
- Z: 1 móc đeo, 1 mũi vận vít 2 đầu, 1 vali nhựa

Máy khoan vận vít dùng pin Li-ion 20V
KDJZ04-13 (TYPE AM/Z)

Giá AM: 2.250.000 VNĐ

Giá Z: 1.030.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp:	20V
Tốc độ không tải:	0-550/2,000 v/p
Kích thước đầu cặp:	13 mm
Lực vận tối đa:	60 N.m
Vòng chỉnh lực:	22+1 cấp
Vận vít tối đa:	10 mm
Đường kính khoan tối đa:	+ Gỗ: 38 mm + Thép: 13 mm
Trọng lượng:	1.6 kg

Đặc điểm

- Động cơ không chổi than mạnh mẽ bền bỉ
- Thân máy nhỏ gọn, dễ dàng cầm nắm
- 22 +1 cấp độ momen xoắn, ứng dụng trong nhiều công việc khác nhau
- Đầu kẹp chắc chắn giúp làm việc tập trung hơn, ổn định hơn

Phụ kiện

- AM: 2 pin 20V 2.0Ah, 1 bộ sạc 20V 2A, 1 mũi vận vít 2 đầu, 1 móc đeo, 1 vali nhựa
- Z: Không kèm pin sạc, 1 mũi vận vít 2 đầu, 1 móc đeo, 1 vali nhựa

Máy siết bu lông dùng pin Li-ion 20V
KDPB298 (TYPE FK/Z)

Giá FK: 3.100.000 VNĐ

Giá Z: 800.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp:	20V
Tốc độ không tải:	0-2,000 v/p
Tốc độ đập:	0-3,000 l/p
Cỡ đầu khẩu:	12.7mm (1/2")
Lực vận tối đa:	210/298 N.m
Vận ốc tiêu chuẩn:	M12-M16
Trọng lượng:	1.7 kg

Đặc điểm

- Lực siết tối đa 298N.m
- Động cơ không chổi than mạnh mẽ bền bỉ
- Chức năng mở bulong thông minh
- Thân máy nhỏ gọn, trọng lượng nhẹ
- 2 cấp tốc độ với chức năng đảo chiều linh hoạt

Phụ kiện

- FK: 2 pin 20V 5.0Ah, 1 bộ sạc 20V 4A, 1 đầu khẩu M22 + chốt, 1 dây đai, 1 móc đai, 1 túi vải
- Z: không kèm pin sạc, 1 đầu khẩu M22 + chốt, 1 dây đai, 1 móc đai, 1 túi vải

Máy siết bu lông dùng pin Li-ion 20V
KDPB488 (TYPE EM/Z)

Giá EM: 2.600.000 VNĐ

Giá Z: 1.100.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp:	20V
Tốc độ không tải:	0-1,800/2,100/2,400 v/p
Tốc độ đập:	0-2,600/3,000/3,500 l/p
Cỡ đầu khẩu:	12.7mm (1/2")
Lực vận:	350/488 N.m
Vận ốc tiêu chuẩn:	M12-M22
Trọng lượng:	2.0 kg

Đặc điểm

- Lực siết tối đa 488N.m
- Động cơ không chổi than mạnh mẽ bền bỉ
- Chức năng mở bulong thông minh
- 2 cấp tốc độ với chức năng đảo chiều linh hoạt
- Thân máy nhỏ gọn, trọng lượng nhẹ

Phụ kiện

- EM: 2 pin 20V 4.0Ah, 1 bộ sạc 20V 2A, 1 đầu khẩu M22 + chốt, 1 móc đai, 1 vali nhựa
- Z: không kèm pin sạc, 1 đầu khẩu M22 + chốt, 1 móc đai, 1 vali nhựa

Máy khoan búa dùng pin Li-ion 20V
KDZC22 (TYPE DM/Z)

Giá DM: 2.500.000 VNĐ

Giá Z: 1.580.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp:	20V
Tốc độ không tải:	0-1,400 v/p
Tốc độ đập:	0-4,500 l/p
Lực đập:	2.2 J
Loại đầu cặp:	SDS Plus
Đường kính khoan tối đa:	+ Gỗ: 28 mm + Thép: 13 mm + Bê tông: 22 mm
Trọng lượng:	2.6 kg

Đặc điểm

- 3 chế độ: Khoan, Khoan bê tông & Đục
- Động cơ không chổi than mạnh mẽ bền bỉ
- Điều chỉnh tốc độ vô cấp và chế độ đảo chiều
- Điều khiển tốc độ điện tử, duy trì tốc độ không đổi khi dưới tải

Phụ kiện

- DM: 1 pin 20V 4.0Ah, 1 bộ sạc 20V 2A, 1 tay cầm phụ, 1 thước đo độ sâu, 1 túi đựng
- Z: 1 thước đo độ sâu, 1 tay cầm phụ

Máy khoan búa dùng pin Li-ion 20V
KDZC04-24 (TYPE EM/Z)

Giá EM: 3.570.000 VNĐ

Giá Z: 1.720.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp:	20V
Tốc độ không tải:	0-1,000 v/p
Tốc độ đập:	0-4,500 l/p
Lực đập:	2.7 J
Loại đầu cặp:	SDS Plus
Đường kính khoan tối đa:	+ Gỗ: 28 mm + Thép: 13 mm + Bê tông: 24 mm
Trọng lượng:	3.2 kg

Đặc điểm

- 3 chế độ: Khoan, Khoan bê tông & Đục
- Động cơ không chổi than mạnh mẽ bền bỉ
- Mạch điện tử điều khiển tốc độ, chống quá tải
- Ly hợp cơ và điện tử an toàn cho người sử dụng khi xảy ra kẹt mũi khoan
- Khoan bê tông tối đa 24mm

Phụ kiện

- EM: 2 pin 20V 4.0Ah, 1 bộ sạc 20V 2A, 1 tay cầm phụ, 1 thước đo độ sâu, 1 vali nhựa
- Z: không kèm pin sạc, 1 tay cầm phụ, 1 thước đo độ sâu, 1 vali nhựa

Máy siết bu lông dùng pin Li-ion 20V
KDPB698 (TYPE FK/Z)

Giá FK: 3.800.000 VNĐ

Giá Z: 1.890.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp:	20V
Tốc độ không tải:	0-500/2100/1900/2200 v/p
Tốc độ đập:	0-1000/1700/2400/2700 l/p
Cỡ đầu khẩu:	12.7 mm (1/2")
Lực vận:	300/400/500/698 N.m
Vận ốc tiêu chuẩn:	M10-M24
Trọng lượng:	2.7 kg

Đặc điểm

- Động cơ không chổi than mạnh mẽ bền bỉ
- Đèn led hỗ trợ làm việc trong khu vực tối
- Khe thông gió lớn, nâng cao hiệu quả tản nhiệt
- 4 cấp tốc độ cho khả năng làm việc linh hoạt

Phụ kiện

- FK: 2 pin 20V 5.0Ah, 1 bộ sạc 20V 4A, 1 đầu khẩu M12, 1 túi đựng
- Z: không kèm pin sạc, 1 đầu khẩu M12, 1 túi đựng

Máy siết bu lông dùng pin 20V
KDPB358 (TYPE EM)

Giá:

Liên hệ



Thông số kỹ thuật

Điện áp:	20V
Vận ốc tiêu chuẩn:	M12-M18
Cỡ đầu khẩu:	12.7mm (1/2")
Tốc độ không tải:	
- Chế độ thấp:	0 - 2,000 v/p
- Chế độ cao:	0 - 2,400 v/p
Tần suất va đập:	
Chế độ Thấp:	0 - 2,900 l/p
Chế độ Cao:	0 - 3,200 l/p
Mô-men xoắn:	
- Thấp:	300N.m
- Cao:	358N.m
Mô-men xoắn phá đai ốc:	500N.m
Trọng lượng tịnh:	1.7kg

Đặc điểm

- Động cơ không chổi than mạnh mẽ, cung cấp mô-men xoắn tối đa 358N.m.
- Cần siết dài, hỗ trợ tiếp cận các vị trí hẹp hoặc khó thao tác.
- Có điều tốc cho phép điều chỉnh tốc độ linh hoạt, kiểm soát tối ưu.
- Giải pháp siết bu lông lý tưởng cho thợ cơ khí ô tô, bảo trì và sửa chữa thiết bị chuyên nghiệp.

Phụ kiện

- 2 pin 4A x 1 sạc 2A, 01 đầu khẩu, 01 móc cài thắt lưng, 01 vali nhựa

Máy siết bu-lông góc dùng pin 12V
KDPB04-10 (TYPE EK)

Giá:

Liên hệ



Thông số kỹ thuật

Điện áp:	12V
Tốc độ không tải:	0 - 280 vòng/phút
Lực vận tối đa:	54 N.m
Vận ốc tối đa:	M5 - M12
Đầu vuông:	9.5mm (3/8")
Trọng lượng:	1.0kg

Đặc điểm

- Động cơ không chổi than mạnh mẽ, cung cấp mô-men xoắn tối đa 54N.m.
- Cần siết dài, hỗ trợ tiếp cận các vị trí hẹp hoặc khó thao tác.
- Có điều tốc cho phép điều chỉnh tốc độ linh hoạt, kiểm soát tối ưu.
- Giải pháp siết bu lông lý tưởng cho thợ cơ khí ô tô, bảo trì và sửa chữa thiết bị chuyên nghiệp.

Phụ kiện

- 2 pin 12V 2.0Ah, 1 bộ sạc 12V 3A, 1 vali nhựa

Máy siết bu lông góc dùng pin Li-ion 12V
KDPB02-10 (TYPE EK/Z)

Giá EK: 2.090.000 VNĐ

Giá Z: 1.150.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp:	12V
Tốc độ không tải:	0 - 500 v/p
Loại đầu cặp:	Lực góc 9.5mm (3/8")
Lực vận:	45 N.m
Vận ốc tối đa:	M5 - M12
Trọng lượng:	0.9 kg

Đặc điểm

- Dễ dàng vận hành trong không gian hẹp
- Lực vận lên đến 45N.m
- Có thể điều chỉnh tốc độ cho phù hợp với từng yêu cầu công việc khác nhau

Phụ kiện

- EK: 2 pin 12V 2.0Ah, 1 bộ sạc 12V 3A, 1 vali nhựa
- Z: 1 vali nhựa

Máy siết bu-lông dùng pin 20V
KDPB1288

Giá: 4.400.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp:	20V
Cỡ đầu khẩu:	19mm (3/4")
Tốc độ không tải:	Bánh răng L: 1200 v/p Bánh răng M: 1400 v/p Bánh răng H: 1700 v/p
Tốc độ đập:	1800/2000/2300 v/p
Lực vận tối đa:	1288 N.m
Lực mở tối đa:	1700 N.m
Vận ốc tiêu chuẩn:	M12 - M33
Trọng lượng:	3.6 kg

Đặc điểm

- Hiệu suất mạnh mẽ với lực siết lên tới 1288N.m và lực tháo bu-lông (nut-busting torque) đạt 1700N.m.
- DVR – Công nghệ giảm rung: Giảm độ rung khi vận hành, tăng độ ổn định và thoải mái cho người dùng.
- Điều chỉnh 3 cấp tốc độ và lực siết: Cho phép kiểm soát tối ưu tốc độ và mô-men xoắn, phù hợp với nhiều ứng dụng khác nhau.
- Chế độ tháo thông minh: Giúp tránh làm rơi bu-lông khi tháo, đảm bảo an toàn trong quá trình làm việc.

Phụ kiện

- FK: 2 pin 5.0Ah, bộ sạc nhanh 4A, vali nhựa

Máy mài góc dùng pin Li-ion 20V
KDSM03-100 (TYPE EM/Z)

Giá EM: 3.000.000 VNĐ

Giá Z: 1.140.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp:	20V
Tốc độ không tải:	8,500 v/p
Ren trục đá mài:	M 10
Đường kính đá mài:	100 mm
Đường kính trong đá mài:	16 mm
Trọng lượng:	2.2 kg

Đặc điểm

- Chống tự khởi động lại máy
- Động cơ không chổi than mạnh mẽ bền bỉ
- Tự động dừng động cơ khi đá bị kẹt
- Công nghệ pin Li-ion hiệu ứng nhớ rất nhỏ, mật độ năng lượng cao và ít bị tự xả
- Lưỡi chống bụi có thể tháo rời

Phụ kiện

- EM: 2 pin 20V 4.0Ah, 1 bộ sạc 20V 2A, 1 cờ lê mở đá, 1 tay cầm phụ, 1 ốp bảo vệ, 1 vali nhựa
- Z: Không kèm pin sạc, 1 cờ lê mở đá, 1 tay cầm phụ, 1 ốp bảo vệ, 1 vali nhựa

Máy cắt gạch dùng pin Li-ion 20V
KDZE125 (TYPE FK/Z)

Giá FK: 3.820.000 VNĐ

Giá Z: 1.320.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 20V
Tốc độ không tải: 9,500 v/p
Đường kính lưỡi cắt: 125 mm
Độ sâu cắt tối đa: 41.5 mm
Khả năng cắt góc: 0-45°
Trọng lượng: 2.6 kg

Đặc điểm

- Động cơ không chổi than mạnh mẽ bền bỉ
- Thân máy siêu nhỏ gọn, dễ mang theo và cầm thoải mái
- Cắt vát 0-45°, độ sâu cắt có thể điều chỉnh, đáp ứng các yêu cầu làm việc khác nhau

Phụ kiện

- FK: 2 pin 20V 5.0Ah, 1 bộ sạc 20V 4A, 1 cờ lê 2 đầu lục giác, 1 tay vận bu lông
- Z: không kèm pin sạc, 1 cờ lê 2 đầu lục giác, 1 tay vận bu lông

Máy cưa đĩa dùng pin Li-ion 20V
KDMY125 (TYPE FK/Z)

Giá FK: 3.800.000 VNĐ

Giá Z: 1.400.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 20V
Tốc độ không tải: 4,200-6,700 v/p
Đường kính lưỡi: 125 mm
Khả năng cắt vát: 0-45°
Độ sâu cắt tối đa: + 0°: 45 mm
+ 45°: 33 mm
Trọng lượng: 2.4 kg

Đặc điểm

- Thiết kế thân máy siêu mỏng
- Chức năng chống khởi động lại
- Động cơ không chổi than mạnh mẽ bền bỉ
- Có thể điều chỉnh góc cắt 0-45°
- 2 tốc độ phù hợp với từng yêu cầu công việc khác nhau

Phụ kiện

- FK: 2 pin 20V 5.0Ah, 1 bộ sạc 20V 4A, 1 khóa vận lực giác 5mm, 1 thanh dẫn thẳng, 1 đai đeo, 1 lưỡi cưa gỗ 125x24T
- Z: 1 lưỡi cưa gỗ, 1 đai đeo, 1 thanh dẫn thẳng, 1 lưỡi cưa gỗ 125x24T, 1 khóa vận lực giác 5mm

Máy cưa đĩa dùng pin Li-ion 20V
KDMY02-185 (TYPE FK/Z)

Giá FK: 4.400.000 VNĐ

Giá Z: 2.080.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 20V
Tốc độ không tải: 5,000 v/p
Đường kính lưỡi: 185 mm
Khả năng cắt vát: 0-45°
Độ sâu cắt tối đa: + 0°: 65 mm
+ 45°: 45 mm
Trọng lượng: 4.1 kg

Đặc điểm

- Thiết kế thân nhỏ gọn
- Có thể điều chỉnh góc cắt 0-45°
- Động cơ không chổi than mạnh mẽ bền bỉ
- Chức năng chống khởi động lại và phanh điện tử

Phụ kiện

- FK: 2 pin 20V 5.0Ah, 1 bộ sạc 20V 4A, 1 lục giác 5mm, 1 thanh dẫn thẳng, 1 lưỡi cưa gỗ 180x24T
- Z: 1 lục giác 5mm, 1 thanh dẫn thẳng, 1 lưỡi cưa gỗ 180x24T

Máy cưa kiếm dùng pin Li-ion 12V
KDJF15 (TYPE EK/Z)

Giá EK: 1.900.000 VNĐ

Giá Z: 990.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 12V
Nhịp cắt: 0-3,000 v/p
Độ xọc: 14.5 mm
Khả năng cắt tối đa: + Gỗ: 65 mm
+ Ống nhựa: Ø50 mm
+ Kim loại: 8 mm
Trọng lượng: 1.2 kg

Đặc điểm

- Hệ thống thay lưỡi không cần dụng cụ, thay thế lưỡi nhanh hơn
- Thiết kế cầm nắm bằng một tay, dễ thao tác

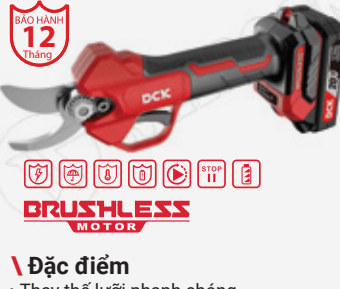
Phụ kiện

- EK: 2 pin 12V 2.0Ah, 1 bộ sạc 12V 3A, 1 lưỡi cưa gỗ, 1 lưỡi cưa kim loại, 1 vali nhựa
- Z: không kèm pin sạc, 1 lưỡi cưa gỗ, 1 lưỡi cưa kim loại, 1 vali nhựa

MÁY CẮT CÀNH DÙNG PIN LI-ION 20V
KDYD25 (TYPE BM/Z)

Giá BM: 2.900.000 VNĐ

Giá Z: 1.750.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 20V
Khả năng cắt tối đa: + Cành mềm: Ø25 mm
+ Cành cứng: Ø20 mm
Trọng lượng: 1.2 kg

Đặc điểm

- Thay thế lưỡi nhanh chóng
- Động cơ không chổi than mạnh mẽ bền bỉ
- Thiết kế thân máy tiện dụng với cấu trúc nhỏ gọn
- Công tắc an toàn kép, tránh khởi động sai một cách hiệu quả

Phụ kiện

- BM: 2 pin 20V 2.0Ah, 1 bộ sạc 20V 2A, 1 thanh đá mài, 1 cờ lê 13, 1 tay vận lực giác 4, 1 lọ dầu bôi trơn, 1 túi vải
- Z: không kèm pin sạc, 1 thanh đá mài, 1 cờ lê 13, 1 tay vận lực giác 4, 1 lọ dầu bôi trơn, 1 túi vải

Súng rút Rive dùng pin Li-ion 12V
KDPM50 (TYPE EK/Z)

Giá EK: 3.200.000 VNĐ

Giá Z: 2.300.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 12V
Lực kéo: 10,000 N
Khả năng rút rive: + Tất cả các loại chất liệu: Ø2.4-Ø5.0 mm
+ Chất liệu nhôm: Ø2.4-Ø6.0 mm
Trọng lượng: 1.6 kg

Đặc điểm

- Lực kéo lên đến 10,000N
- Hàm làm bằng thép có khả năng chịu lực, chịu nhiệt, chống gỉ
- Rút được nhiều loại đinh với kích cỡ từ 2.4 đến 6.0mm

Phụ kiện

- EK: 2 pin 12V 2.0Ah, 1 bộ sạc 12V 3A, 3 chấu kẹp rive, 4 đầu rút 2.4/3.2/4.0/4.8, 1 vòng nam châm, 1 cờ lê lục giác, 1 vali nhựa
- Z: Không kèm pin sạc, 3 chấu kẹp rive, 4 đầu rút 2.4/3.2/4.0/4.8, 1 vòng nam châm, 1 cờ lê lục giác, 1 vali nhựa

Súng bắn Silicon dùng pin Li-ion 12V
KDPJ02-12 (TYPE EM)

Giá: 2.370.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 12V
Lực đẩy tối đa: 8,000 N
Tốc độ không tải: 0-4.0 mm/s
Kích thước ống đỡ: 400 ml
Trọng lượng: 2.2 kg

Đặc điểm

- Lực đẩy tối đa lên tới 8,000N giúp việc bắn keo Silicon dễ dàng và hiệu quả
- Pin trượt chắc chắn
- Keo AB kết hợp
- Thiết kế gọn nhẹ, dễ vận hành và mang theo

Phụ kiện

- 2 pin 12V 2A.h, 1 bộ sạc 12V 2A, 1 vali nhựa, 1 túi vải

Máy đi dây điện dùng pin Li-ion 20V
KDCX600 (TYPE BM/Z)

Giá BM: 6.900.000 VNĐ

Giá Z: 4.900.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 20V
Tốc độ không tải: 0-40 m/p
Lực kéo: 600 N
Trọng lượng: 7 kg

Đặc điểm

- Hộp dây mềm kín
- Động cơ không chổi than mạnh mẽ bền bỉ
- Nhanh chóng và hiệu quả, luồng dây ở tốc độ 40 m/p
- Kiểm soát tuyệt vời, ngăn chặn tình trạng kéo quá mức hoặc làm hỏng dây và máy

Phụ kiện

- BM: 2 pin 20V 4.0Ah, 1 bộ sạc 20V 2A, 1 lọ dầu bôi trơn, 1 cờ lê, 1 tay cầm phụ
- Z: không kèm pin sạc, 1 lọ dầu bôi trơn, 1 cờ lê, 1 tay cầm phụ

Máy cưa kiếm dùng pin Li-ion 20V
KDJF22 (TYPE FK/Z)

Giá FK: 4.000.000 VNĐ

Giá Z: 1.650.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 20V
Nhịp cắt: 0-3,000 v/p
Độ xọc: 22 mm
Khả năng cắt tối đa: + Gỗ: 180 mm
+ Ống nhựa: Ø100 mm
+ Kim loại: 15 mm
Trọng lượng: 2.4 kg

Đặc điểm

- Động cơ không chổi than mạnh mẽ bền bỉ
- Hệ thống hấp thụ rung mới được nâng cấp
- Hệ thống thay thế lưỡi nhanh hơn
- Thiết kế nhỏ gọn dễ cầm nắm

Phụ kiện

- FK: 2 pin 20V 5.0Ah, 1 bộ sạc 20V 4A, 1 lưỡi cưa gỗ, 1 lưỡi cưa kim loại, 1 vali nhựa
- Z: không kèm pin sạc, 1 lưỡi cưa gỗ, 1 lưỡi cưa kim loại, 1 vali nhựa

Máy cưa xích dùng pin Li-ion 20V
KDML20081 (TYPE EM/Z)

Giá EM: 3.450.000 VNĐ

Giá Z: 1.650.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 20V
Tốc độ không tải: 10 m/s
Chiều dài lam: 200 mm
Trọng lượng: 2.3 kg

Đặc điểm

- Động cơ không chổi than mạnh mẽ bền bỉ
- Thân máy siêu nhỏ gọn và trọng lượng nhẹ, cầm nắm thoải mái hơn
- Điều chỉnh độ chặt của xích không cần dụng cụ, sử dụng thuận tiện hơn

Phụ kiện

- EM: 2 pin 20V 4.0Ah, 1 bộ sạc 20V 2A, 1 dây xích, 1 thanh lam 200mm, 1 ốp bảo vệ, 1 lọ dầu máy
- Z: 1 dây xích, 1 thanh lam 200mm, 1 ốp bảo vệ, 1 lọ dầu máy

Súng bơm mỡ dùng pin Li-ion 20V
KDGG500 (TYPE DM/Z)

Giá DM: 3.900.000 VNĐ

Giá Z: 3.000.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 20V
Áp suất bơm tối đa: 10,000 PSI
Tốc độ phun dầu: 110-170 g/p
Chiều dài ống dẫn: 800 mm
Dung tích bình: 500 cc
Trọng lượng: 3.2 kg

Đặc điểm

- Hệ thống kiểm soát thể tích và áp suất dầu
- Thiết kế van xả, sử dụng an toàn hơn
- Ống phun dầu siêu cao áp 10000PSI, hệ số an toàn cao
- Điều khiển 2 tốc độ, đáp ứng các yêu cầu khác nhau

Phụ kiện

- DM: 1 pin 20V 2.0Ah, 1 bộ sạc 20V 2A, 1 dây đai, 1 vali nhựa
- Z: không kèm pin sạc, 1 dây đai, 1 vali nhựa

Máy thổi khí dùng pin Li-ion 20V
KDQF32 (TYPE BM/DM/Z)

Giá BM: 2.950.000 VNĐ

Giá DM: 2.250.000 VNĐ

Giá Z: 1.050.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 20V
Tốc độ không tải: 1,000/15,000/18,000 v/p
Lượng khí: 1.9/2.6/3.11 m³/p
Trọng lượng: 1.9 kg

Đặc điểm

- Động cơ không chổi than mạnh mẽ bền bỉ
- 3 cấp tốc độ tiện dụng
- Hai chức năng: thổi và hút
- Cấu trúc nhỏ gọn và trọng lượng nhẹ

Phụ kiện

- BM: 2 pin 20V 4.0Ah, 1 bộ sạc 20V 2A, 1 ống thổi, 1 túi chứa bụi
- DM: 1 pin 20V 4.0Ah, 1 bộ sạc 20V 2A, 1 ống thổi, 1 túi chứa bụi
- Z: không kèm pin sạc, 1 ống thổi, 1 túi chứa bụi

**Máy cắt đa năng dùng pin Li-ion 12V
KDMD12 (TYPE EK/Z)**

Giá EK: 1.850.000 VNĐ

Giá Z: 930.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 12V
Tốc độ không tải: 5,000-20,000 v/p
Điều chỉnh tốc độ: 6 cấp
Dao động góc: 3°
Trọng lượng: 0.95 kg

\ Đặc điểm

- Dao động góc 3° giúp nhanh chóng hoàn thiện việc cắt
- 6 cấp tốc độ, phù hợp với từng yêu cầu công việc khác nhau
- Kết nối đa năng phù hợp với nhiều loại phụ kiện khác nhau phổ biến trên thị trường

\ Phụ kiện

- EK: 2 pin 12V 2.0Ah, 1 bộ sạc 12V 3A, 12 giấy chà nhám (*60-80-120-240), 1 lưỡi cưa phân đoạn, 1 lưỡi lóc, 2 lưỡi cắt sâu, 1 đế chà nhám, 1 bích trục, 1 khóa lục giác 5mm, 1 vali nhựa
- Z: không pin sạc, 12 giấy chà nhám (*60-80-120-240), 1 lưỡi cưa phân đoạn, 1 lưỡi lóc, 2 lưỡi cắt sâu, 1 đế chà nhám, 1 bích trục, 1 khóa lục giác 5mm, 1 vali nhựa

**Máy cắt đa năng dùng pin Li-ion 20V
KDMD20 (TYPE EM/Z)**

Giá EM: 3.500.000 VNĐ

Giá Z: 1.850.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 20V
Tốc độ không tải: 6,000-18,000 v/p
Điều chỉnh tốc độ: 6 cấp
Dao động góc: 3.2°
Trọng lượng: 1.9 kg

\ Đặc điểm

- Động cơ không chổi than mạnh mẽ bền bỉ
- 6 cấp tốc độ, phù hợp với nhiều yêu cầu công việc khác nhau
- Hệ thống thay thế lưỡi nhanh hơn
- Đầu kết nối đa năng tương thích được với nhiều loại phụ kiện khác nhau phổ biến trên thị trường

\ Phụ kiện

- EM: 2 pin 20V 4.0Ah, 1 bộ sạc 20V 2A, 15 giấy chà nhám (*60-80-100-120-240), 1 lưỡi cưa phân đoạn, 1 lưỡi lóc, 2 lưỡi cắt sâu, 1 đế chà nhám, 1 vali nhựa
- Z: không kèm pin sạc, 15 giấy chà nhám (*60-80-100-120-240), 1 lưỡi cưa phân đoạn, 1 lưỡi lóc, 2 lưỡi cắt sâu, 1 đế chà nhám, 1 vali nhựa



CÔNG NGHỆ ÁP DỤNG TRÊN DỤNG CỤ DCK



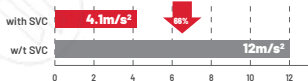
**CÔNG NGHỆ KIỂM SOÁT
RUNG CHẤN SIÊU CẤP**

SVC (Công nghệ kiểm soát rung chấn siêu cấp) có khả năng giảm thiểu hiệu quả tình trạng tê bì của người vận hành và hiện là một trong những công nghệ kiểm soát rung động tốt nhất trong ngành.



**BÁNH RĂNG ĐÔI DẪN ĐỘNG
KHỐI CÂN BẰNG**

- Độ rung không tải chỉ 4,1m/s², giảm 88% độ rung so với thế hệ trước.



**CÔNG NGHỆ
HIỆU SUẤT CAO**

- KDPB05-10 được trang bị nhanh hơn 136% so với KDPB02-10



**CÔNG NGHỆ
GIẢM RUNG CHẤN**

Cấu trúc hệ thống treo vượt trội được trang bị các mô-dun cách ly và giảm rung động.

ƯU ĐIỂM:

- Làm việc thoải mái hơn, ít mệt mỏi hơn trong quá trình vận hành
- Giảm tiếp gia tăng hiệu quả công việc.



CÔNG NGHỆ ACTIVE VAC

Công nghệ Active VAC sử dụng hệ thống thu bụi của chính thiết bị hoặc thiết bị bên ngoài để chủ động thu gom bụi trong môi trường làm việc, qua đó bảo vệ sức khỏe con người và cải thiện độ sạch của môi trường làm việc



ĐỘNG CƠ DC KHÔNG CHỔI THAN

● HIỆU SUẤT CAO

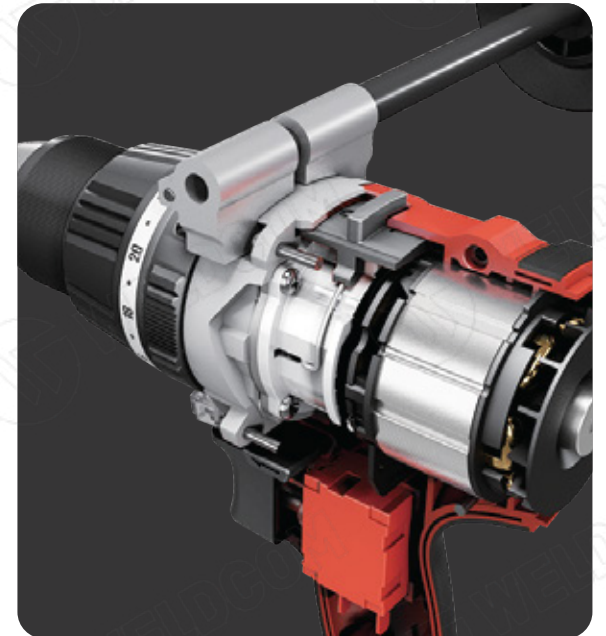
Hiệu suất sử dụng được gia tăng nhờ động cơ cung cấp nhiều hiệu năng và mô-men xoắn nhiều hơn

● ĐỘ BỀN CAO

Không cần bảo trì và tuổi thọ cao.

● THÍCH HỢP ĐỂ SỬ DỤNG LÂU DÀI

Ít tỏa nhiệt hơn và ít hao mòn năng lượng hơn, kéo dài tuổi thọ pin.



ĐỘNG CƠ ROTOR NGOÀI KHÔNG CHỔI THAN

● MẬT ĐỘ CÔNG SUẤT CAO

Tạo ra hiệu suất và mô-men xoắn cao hơn nhiều so với động cơ không chổi than sử dụng rotor trong có cùng kích thước

● KIỂM SOÁT CHÍNH XÁC

Kiểm soát tốc độ và mô-men xoắn chính xác hơn



KDQF32



KDPL208



- ✓ CHỐNG QUÁ TẢI SẠC
- ✓ CHỐNG XẢ
- ✓ CHỐNG QUÁ NHIỆT
- ✓ BẢO HÀNH PIN 12 THÁNG
- ✓ 1 ĐỔI 1 (LỖI NHÀ SẢN XUẤT)

CHỐNG
QUÁ TẢI
ĐIỆN

CHỐNG
XẢ PIN

CHỐNG
QUÁ TẢI
SẠC

**ĐẶC BIỆT BỀN BỈ
VỚI PIN 20V LITHIUM**

**Sạc 3A cho pin 12V
FFCL12-4**



- Điện áp vào: 220V/50Hz
- Điện áp ra: 12V
- Dòng sạc: 3 A
- Thời gian sạc: 40 phút cho pin Li-ion 2.0Ah

Giá: 400.000 VNĐ

**Sạc 2A cho pin 20V
FFCL20-02**

Điện áp vào: 220V/50Hz
Điện áp ra: 20V
Dòng sạc: 2 A



- Thời gian sạc:
- + 40 phút cho pin Li-ion 2.0Ah
- + 75 phút cho pin Li-ion 2.5Ah
- + 120 phút cho pin Li-ion 4.0Ah
- + 150 phút cho pin Li-ion 5.0Ah
- + 180 phút cho pin Li-ion 6.0Ah
- + 225 phút cho pin Li-ion 7.5Ah
- + 240 phút cho pin Li-ion 8.0Ah

Giá: 330.000 VNĐ

**Sạc 4A cho pin 20V
FFCL20-04**

Điện áp vào: 220V/50Hz
Điện áp ra: 20V
Dòng sạc: 4 A



- Thời gian sạc:
- + 35 phút cho pin Li-ion 2.0Ah
- + 45 phút cho pin Li-ion 2.5Ah
- + 65 phút cho pin Li-ion 4.0Ah
- + 80 phút cho pin Li-ion 5.0Ah
- + 95 phút cho pin Li-ion 6.0Ah
- + 115 phút cho pin Li-ion 7.5Ah
- + 125 phút cho pin Li-ion 8.0Ah

Giá: 590.000 VNĐ

**Sạc 3A cho pin 20V
FFCL2040-2**

Điện áp vào: 220V/50Hz
Điện áp ra: 20V
Dòng sạc: Sạc 3A cho pin 20V
(2 khe cắm sạc)



- Thời gian sạc:
- + 35 phút cho pin Li-ion 2.0Ah
- + 45 phút cho pin Li-ion 2.5Ah
- + 65 phút cho pin Li-ion 4.0Ah
- + 80 phút cho pin Li-ion 5.0Ah
- + 95 phút cho pin Li-ion 6.0Ah
- + 115 phút cho pin Li-ion 7.5Ah
- + 125 phút cho pin Li-ion 8.0Ah

Giá: 1.300.000 VNĐ

**Pin Li-ion 12V 2.0Ah
LB1220-1**



- Điện áp: 12V
- Dung lượng pin: 2.0 Ah

Giá: 330.000 VNĐ

**Pin Li-ion 20V 5.0Ah
FFBL2050**



- Điện áp: 20V
- Dung lượng pin: 5.0 Ah

Giá: 1.126.000 VNĐ

**Pin Li-ion 20V 2.0Ah
FFBL2020**



- Điện áp: 20V
- Dung lượng pin: 2.0 Ah

Giá: 530.000 VNĐ

**Pin Li-ion 20V 6.0Ah
FFBL2060**



- Điện áp: 20V
- Dung lượng pin: 6.0 Ah

Giá: 1.230.000 VNĐ

**Pin Li-ion 20V 2.5Ah
FFBL2025**



- Điện áp: 20V
- Dung lượng pin: 2.5 Ah

Giá: 820.000 VNĐ

**Pin Li-ion 20V 7.5Ah
FFBL2075**



- Điện áp: 20V
- Dung lượng pin: 7.5 Ah

Giá: 2.100.000 VNĐ

**Pin Li-ion 20V 4.0Ah
FFBL2040**



- Điện áp: 20V
- Dung lượng pin: 4.0 Ah

Giá: 872.000 VNĐ

**Pin Li-ion 20V 8.0Ah
FFBL2080**



- Điện áp: 20V
- Dung lượng pin: 8.0 Ah

Giá: 2.400.000 VNĐ



THIẾT BỊ DÙNG ĐIỆN

MÁY KHOAN VẶN VÍT

THIẾT BỊ DÙNG ĐIỆN - MÁY KHOAN - VẶN VÍT

Máy vặn vít 710W
KPL6

Giá: 1.110.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 710 W
Tốc độ không tải: 0-4,300 v/p
Vặn ốc tối đa:
+ Vít thép cao: 5 mm
+ Vít tự khoan: 6mm
Trọng lượng: 1.6 kg

\ Đặc điểm

- Phù hợp cho vật liệu tường gạch và gỗ
- Trang bị vỏ máy bằng nhôm
- Tùy chỉnh độ sâu bắt vít

\ Phụ kiện

- 1 bộ chốt than

Máy khoan 420W 6.5mm
KJZ03-6

Giá: 600.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 420 W
Tốc độ không tải: 0-4,200 v/p
Loại đầu cặp: măng ranh
Đường kính khoan tối đa: + Gỗ: 15 mm
+ Thép: 6.5 mm
Trọng lượng: 1.0 kg

\ Đặc điểm

- Công suất cao 420W;
- Thiết kế thân máy tiện dụng, nhỏ và gọn
- Điều chỉnh tốc độ vô cấp có chế độ đảo chiều
- Đầu kẹp măng ranh chắc chắn

\ Phụ kiện

- 1 khóa vặn măng ranh, 1 bộ chốt than

Máy khoan 230W 10mm
KJZ02-6A
(đầu vặn nhanh)

Giá: 510.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 230 W
Tốc độ không tải: 0-3,800 v/p
Kích thước đầu cặp: 10 mm
Loại đầu cặp: vặn nhanh
Đường kính khoan tối đa: + Gỗ: 9 mm
+ Thép: 6.5 mm
Trọng lượng: 1.2 kg

\ Đặc điểm

- Điều chỉnh tốc độ vô cấp và chế độ đảo chiều
- Đầu kẹp vặn nhanh tiện dụng
- Có nút khóa công tắc

\ Phụ kiện

- 1 bộ chốt than

Máy khoan 300W 10mm
KJZ10A

Giá: 550.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 300 W
Tốc độ không tải: 0-3,000 v/p
Loại đầu cặp: măng ranh
Kích thước đầu cặp: 10 mm
Đường kính khoan tối đa: + Gỗ: 18 mm
+ Thép: 10 mm
Trọng lượng: 1.5 kg

\ Đặc điểm

- Điều chỉnh tốc độ vô cấp và chế độ đảo chiều
- Đầu kẹp măng ranh 10mm chắc chắn
- Có nút khóa công tắc

\ Phụ kiện

- 1 mũi khoan 3.2mm, 1 khóa vặn măng ranh, 1 bộ chốt than

Máy khoan 460W 10mm
KJZ10-10

Giá: 700.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 460 W
Tốc độ không tải: 0-3,200 v/p
Kích thước đầu cặp: 10 mm
Loại đầu cặp: măng ranh
Đường kính khoan tối đa: + Gỗ: 25 mm
+ Thép: 10 mm
Trọng lượng: 1.3 kg

\ Đặc điểm

- Sử dụng đầu kẹp măng ranh
- Điều chỉnh tốc độ vô cấp, chế độ đảo chiều
- Thiết kế thân máy tiện dụng, giảm mệt mỏi cho người vận hành

\ Phụ kiện

- 1 bộ chốt than, Khóa vặn măng ranh

Máy khoan 460W 10mm
KJZ10-10K

Giá: 650.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 460 W
Tốc độ không tải: 0-3,200 v/p
Kích thước đầu cặp: 10 mm
Loại đầu cặp: vặn nhanh
Đường kính khoan tối đa: + Gỗ: 25 mm
+ Thép: 10 mm
Trọng lượng: 1.3 kg

\ Đặc điểm

- Sử dụng đầu vặn nhanh
- Điều chỉnh tốc độ vô cấp, chế độ đảo chiều
- Thiết kế thân máy tiện dụng, giảm mệt mỏi cho người vận hành

\ Phụ kiện

- 1 bộ chốt than

Máy khoan 500W 13mm
KJZ02-13

Giá: 750.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 500 W
 Tốc độ không tải: 0-1,450 v/p
 Kích thước đầu cặp: 13 mm
 Loại đầu cặp: Măng ranh
 Đường kính khoan tối đa:
 + Gỗ: 20 mm
 + Thép: 13 mm
 Trọng lượng: 2.4 kg

Đặc điểm

- Điều chỉnh tốc độ vô cấp và chế độ đảo chiều
- Đầu kẹp măng ranh 13mm chắc chắn
- Có nút khóa công tắc

Phụ kiện

- 1 tay cầm phụ, 1 thước đo độ sâu, 1 khóa vận măng ranh, 1 bộ chốt than

Máy khoan 600W 10mm
KJZ05-10B

Giá: 690.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 600 W
 Tốc độ không tải: 0-3,000 v/p
 Loại đầu cặp: Măng ranh
 Đường kính khoan tối đa: + Gỗ: 25 mm
 + Thép: 10 mm
 Trọng lượng: 1.3 kg

Đặc điểm

- Thiết kế thân máy tiện dụng, trọng lượng nhẹ và cấu trúc nhỏ gọn, cầm nắm thoải mái
- Chốt than Auto-Stop
- Điều chỉnh tốc độ vô cấp và chế độ đảo chiều
- Bánh răng có độ bền cao, tuổi thọ dài hơn
- Đầu kẹp măng ranh chắc chắn

Phụ kiện

- 1 bộ chốt than, 1 khóa vận măng ranh

Máy khoan 1650W 13mm
KJZ08-13

Giá: 1.430.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 1,650W
 Tốc độ không tải: 1,100v/p
 Loại đầu cặp: Măng ranh
 Đường kính khoan tối đa: + Gỗ: 38 mm
 + Thép: 13 mm
 Trọng lượng: 3.4 kg

Đặc điểm

- Động cơ công suất cao 1650W
- Tốc độ không tải lớn, nâng cao hiệu quả làm việc
- Thiết kế thân máy nhỏ gọn, thoải mái khi sử dụng

Phụ kiện

- 1 tay cầm phụ, 1 khóa vận măng ranh, 1 bộ chốt than



Máy khoan 1010W 16mm
KJZ03-16A

Giá: 950.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 1,010 W
 Tốc độ không tải: 620 v/p
 Loại đầu cặp: Măng ranh
 Đường kính khoan tối đa: + Gỗ: 36 mm
 + Thép: 16 mm
 Trọng lượng: 3.2 kg

Đặc điểm

- Động cơ mạnh mẽ 1010W
- Tốc độ cố định, mô men xoắn cao
- Tay cầm dạng chữ D, có thể xoay 360 độ

Phụ kiện

- 1 tay cầm phụ, 1 khóa vận măng ranh, 1 bộ chốt than

Máy khoan 1650W 16mm
KJZ04-16

Giá: 1.500.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 1,650 W
 Tốc độ không tải: 1,100 v/p
 Loại đầu cặp: Măng ranh
 Đường kính khoan tối đa:
 + Gỗ: 36 mm
 + Thép: 16 mm
 Trọng lượng: 3.6 kg

Đặc điểm

- Động cơ 1650W với khả năng chịu tải cao
- Tốc độ không tải lớn, nâng cao hiệu quả làm việc
- Đa chức năng: phù hợp để khoan gỗ, thép, trộn sơn
- Thân máy nhỏ gọn, dễ mang theo và cầm nắm thoải mái

Phụ kiện

- 1 tay cầm phụ, 1 khóa vận măng ranh, 1 thanh nối tay cầm phụ, 1 bộ chốt than

Bộ máy khoan động lực 500W 13mm
KZJ04-13

Giá: 1.320.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 500 W
 Tốc độ không tải: 0-2,600 v/p
 Tốc độ đập: 0-41,600 l/p
 Kích thước đầu cặp: 13 mm
 Đường kính khoan tối đa: + Gỗ: 25 mm
 + Thép: 10 mm
 + Gạch: 13 mm

Đặc điểm

- 2 chức năng khoan và khoan động lực
- Điều chỉnh tốc độ vô cấp và chế độ đảo chiều
- Đầu kẹp măng ranh 13mm chắc chắn
- Kèm theo 1 bộ đầy đủ phụ kiện

Phụ kiện

- 6 mũi khoan bê tông (Ø4-5-6-8-10-12mm), 6 mũi khoan sắt (Ø2-3-4-5-6-8mm), 4 mũi khoan gỗ (Ø4-5-6-8mm), 7 đầu khâu (Ø4-5-6-7-8-9-10mm), 10 mũi vận vít, 1 Livo, 1 búa, 1 kim, 1 mỏ lết, 1 thước dây 3m, 1 dao rọc giấy, 1 tay cầm tua vít, 1 tay cầm phụ, 1 thước đo độ sâu, 1 bộ chốt than, 1 vali nhựa

Máy khoan động lực 710W 13mm
KZJ16

Giá: 840.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 710 W
 Tốc độ không tải: 0-3,000 v/p
 Tốc độ đập: 0-45,000 l/p
 Kích thước đầu cặp: 13 mm
 Đường kính khoan tối đa:
 + Gỗ: 30 mm
 + Thép: 13 mm
 + Gạch: 16 mm
 Trọng lượng: 2.0 kg

Đặc điểm

- Có nút gạt 2 chế độ khoan có búa và không búa
- Tốc độ búa đập cao 45,000 l/p

Phụ kiện

- 1 tay cầm phụ, 1 thước đo độ sâu, 1 khóa vận măng ranh, 1 bộ chốt than

Máy khoan búa 3 chức năng 800W 26mm
KZC05-26B

Giá: 1.620.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 800 W
 Tốc độ không tải: 0-1,200 v/p
 Tốc độ đập: 0-4,000 l/p
 Lực đập: 2.8 J
 Loại đầu cặp: SDS-Plus
 Đường kính khoan tối đa:
 Bê tông: 26 mm
 Trọng lượng: 2.93 kg

Đặc điểm

- 3 chức năng: Khoan, Khoan bê tông & Đục
- Điều chỉnh tốc độ vô cấp và chế độ đảo chiều
- Đầu kẹp chuẩn SDS-Plus
- Thiết kế báng cầm với kiểu dáng công thái học
- Có nút khóa công tắc

Phụ kiện

- 1 tay cầm phụ, 1 thước đo độ sâu, 1 bộ chốt than, 1 vali nhựa

Máy khoan động lực 500W 13mm
KZJ02-13

Giá: 650.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 500 W
 Tốc độ không tải: 0-2,600 v/p
 Tốc độ đập: 0-41,600 l/p
 Kích thước đầu cặp: 13 mm
 Loại đầu cặp: Măng ranh
 Đường kính khoan tối đa:
 + Thép: 10mm
 + Gỗ: 25mm
 + Gạch: 13mm
 Trọng lượng: 2.0kg

Đặc điểm

- Điều chỉnh tốc độ vô cấp và chế độ đảo chiều
- Đầu kẹp măng ranh 13mm chắc chắn
- Có nút khóa công tắc

Phụ kiện

- 1 tay cầm phụ, 1 thước đo độ sâu, 1 khóa vận măng ranh, 1 bộ chốt than

Máy khoan động lực 720W 13mm
KZJ20

Giá: 1.400.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 720 W
 Tốc độ không tải: 0-1,150/2,800 v/p
 Tốc độ đập: 0-23,000/56,000 l/p
 Kích thước đầu cặp: 13 mm
 Đường kính khoan tối đa: + Gỗ: 40 mm
 + Thép: 13 mm
 + Gạch: 20 mm
 Trọng lượng: 2.4 kg

Đặc điểm

- Tay cầm bọc cao su chắc chắn chống trượt
- Điều khiển tốc độ cơ học với 2 cấp tốc độ
- Điều chỉnh tốc độ vô cấp và chế độ đảo chiều

Phụ kiện

- 1 tay cầm phụ, 1 thước đo độ sâu, 1 khóa vận măng ranh, 1 bộ chốt than

Máy khoan búa 3 chức năng 820W 28mm
KZC04-28

Giá: 2.050.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 820 W
 Tốc độ không tải: 0-1,300 v/p
 Tốc độ đập: 0-4,200 l/p
 Lực đập: 3.3 J
 Loại đầu cặp: SDS-Plus
 Đường kính khoan tối đa:
 + Bê tông: 28 mm
 Trọng lượng: 2.75 kg

Đặc điểm

- 3 chức năng: Khoan, Khoan bê tông & Đục
- Điều chỉnh tốc độ vô cấp và chế độ đảo chiều
- Đầu kẹp chuẩn SDS-Plus
- Thiết kế báng cầm với kiểu dáng công thái học
- Có nút khóa công tắc

Phụ kiện

- 1 tay cầm phụ, 1 thước đo độ sâu, 1 bộ chốt than, 1 vali nhựa

Máy khoan búa 2 chức năng 750W 26mm

KZC03-26B

Giá: 1.660.000 VNĐ



\\ Đặc điểm

- 2 chức năng: Khoan bê tông & Đục
- Điều chỉnh tốc độ vô cấp
- Đầu kẹp chuẩn SDS-Plus
- Thiết kế băng cầm với kiểu dáng công thái học
- Thiết kế chống bụi tối ưu
- Ly hợp an toàn
- Dễ dàng thay thế chổi than

\\ Phụ kiện

- 3 mũi khoan bê tông (Ø6-8-10mm), 1 tuýp mỡ bôi trơn, 1 nắp chống bụi, 2 gioăng cao su, 1 tay cầm phụ, 1 thước đo độ sâu, 1 bộ chổi than, 1 tay vận nắp đầu máy, 1 vali nhựa

\\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 750 W
Tốc độ không tải: 0-700 v/p
Tốc độ đập: 0-3,200 l/p
Lực đập: 3.0 J
Loại đầu cặp: SDS-Plus
Đường kính khoan tối đa: Bê tông: 26 mm
Trọng lượng: 5.0 kg

Máy khoan búa 2 chức năng 960W 28mm

K2CO2-28SH

Giá: Liên hệ



\\ Đặc điểm

- Động cơ chất lượng cao 960W;
- Hai chức năng
- Bộ ly hợp an toàn mới;
- SDS-PLUS

\\ Phụ kiện

- Bình tra dầu, nắp chống bụi, vòng chữ O (2 chiếc), tay cầm phụ, thước đo độ sâu, cờ lê, chổi than, bao bì hộp nhựa

\\ Thông số kỹ thuật

Công suất đầu vào định mức: 960W
Lực đập: 3.2J
Tốc độ không tải: 1000/min
Tần suất tác động định mức: 5000/min
Công suất khoan tối đa: Concrete Ø28mm
Khối lượng tịnh: 5.0kg

Máy khoan búa 2 chức năng

1150W 28mm

KZC05-28B

Giá: 2.100.000 VNĐ



\\ Đặc điểm

- 2 chức năng: Khoan bê tông & Đục
- Bộ li hợp an toàn mới
- Hệ thống hấp thụ rung đa chiều
- Công tắc cỡ lớn, đầu cặp SDS-plus

\\ Phụ kiện

- 1 tuýp mỡ bôi trơn, 1 nắp chống bụi, 1 thước đo độ sâu, 1 bộ chổi than, 1 vali nhựa, 2 gioăng cao su, 1 tay cầm phụ

\\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 1,150 W
Tốc độ không tải: 0-1,100 v/p
Tốc độ đập: 0-5,400 l/p
Lực đập: 4.7 J
Loại đầu cặp: SDS-Plus
Đường kính khoan tối đa: Bê tông: 28 mm
Trọng lượng: 5.1 kg

Máy khoan búa 2 chức năng

1100W 38mm

KZC03-38

Giá: 3.660.000 VNĐ



\\ Đặc điểm

- Điều chỉnh tốc độ vô cấp
- Đầu kẹp chuẩn SDS-MAX
- Thiết kế băng cầm với kiểu dáng công thái học
- 2 chức năng: Khoan bê tông & Đục
- Thiết kế chống bụi tối ưu
- Ly hợp an toàn

\\ Phụ kiện

- 1 tay cầm phụ, 1 bộ chổi than, 1 vali nhựa

\\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 1,100 W
Tốc độ không tải: 0-320 v/p
Tốc độ đập: 0-2,900 l/p
Lực đập: 7.9 J
Loại đầu cặp: SDS-MAX
Đường kính khoan tối đa: Bê tông: 38 mm
Trọng lượng: 6.2 kg

Máy đục bê tông 1240W 17mm

KZG06-6S

Giá: 2.350.000 VNĐ



\\ Đặc điểm

- Piston gioăng hơi bền bỉ, tuổi thọ cao
- Đầu kẹp lực giác 17mm
- Tay cầm chống trượt, chống rung

\\ Phụ kiện

- 1 tuýp mỡ bôi trơn, 1 tay cầm phụ, 1 cờ lê, 1 bộ chổi than, 1 vali nhựa

\\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 1,400 W
Tốc độ đập: 3,900 l/p
Lực đập: 16.8 J
Loại đầu cặp: Lực giác 17mm
Trọng lượng: 6.8 kg

Máy đục bê tông 1600W 17mm

KZG07-6

Giá: 2.300.000 VNĐ



\\ Đặc điểm

- Công nghệ tay cầm chống rung
- Xi-lanh 40mm nâng cao hiệu quả đục
- Thiết kế lỗ khí thoát nhiệt hiệu quả
- Đầu kẹp chắc chắn

\\ Phụ kiện

- 1 tuýp mỡ bôi trơn, 1 tay cầm phụ, 1 cờ lê, 1 bộ chổi than, 1 vali nhựa

\\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 1,600 W
Tốc độ đập: 2,900 l/p
Lực đập: 22 J
Loại đầu cặp: Lực giác 17mm
Trọng lượng: 7.3 kg

Máy đục bê tông 1010W 30mm

KZG02-15

Giá: 5.200.000 VNĐ



\\ Đặc điểm

- Công tắc kích hoạt lớn
- Đầu cặp lực giác 30 mm chắc chắn
- Cấu trúc cách điện kép an toàn khi sử dụng

\\ Phụ kiện

- 1 tuýp mỡ bôi trơn đầu cặp, 1 mũi đục nhọn Ø30x400mm, 2 tay vận lực giác, 1 bộ chổi than, 1 hộp đựng kim loại, 1 cờ lê

\\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 1,010 W
Tốc độ đập: 1,400 l/p
Lực đập: 40.7 J
Loại đầu cặp: Lực giác 30mm
Trọng lượng: 16.0 kg

Máy đục bê tông 1240W 30mm

KZG03-15

Giá: 4.700.000 VNĐ



\\ Đặc điểm

- Thiết kế nút công tắc lớn

\\ Phụ kiện

- 1 tuýp mỡ bôi trơn, 1 cờ lê, 1 bộ chổi than, 1 hộp đựng kim loại

\\ Thông số kỹ thuật

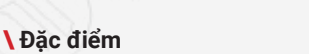
Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 1,240 W
Tốc độ đập: 1,400 l/p
Lực đập: 41.8 J
Loại đầu cặp: Lực giác 30mm
Trọng lượng: 16.0 kg

Máy khoan búa 2 chức năng

1500W 45mm

KZC45

Giá: 6.290.000 VNĐ



\\ Đặc điểm

- 2 chức năng: Khoan bê tông & Đục
- Điều chỉnh tốc độ vô cấp
- Đầu kẹp chuẩn SDS-MAX
- Thiết kế băng cầm với kiểu dáng công thái học
- Thiết kế chống bụi tối ưu
- Ly hợp an toàn
- Tay cầm chống rung

\\ Phụ kiện

- 1 tuýp mỡ bôi trơn đầu cặp, 1 tay cầm phụ, 1 bộ chổi than, 1 vali nhựa

\\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 1,500 W
Tốc độ không tải: 0-305 v/p
Tốc độ đập: 1,370-2,700 l/p
Lực đập: 15 J
Loại đầu cặp: SDS-MAX
Đường kính khoan tối đa: + Bê tông: 45 mm
Trọng lượng: 8.2 kg

Máy đục bê tông 1050W 17mm

KZG6S

Giá: 2.100.000 VNĐ



\\ Đặc điểm

- Piston gioăng hơi bền bỉ, tuổi thọ cao
- Đầu kẹp lực giác 17mm
- Tay cầm chống trượt, chống rung

\\ Phụ kiện

- 2 tuýp mỡ bôi trơn đầu cặp, 1 tay cầm phụ, 1 cờ lê, 1 mũi đục nhọn Ø17x280mm, 1 mũi đục dẹt Ø17x280mm, 1 bộ chổi than, 1 vali nhựa

\\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 1,050 W
Tốc độ đập: 2,900 l/p
Lực đập: 10.1 J
Loại đầu cặp: Lực giác 17mm
Trọng lượng: 6.8 kg

Máy đục bê tông 1500W

KZG10

Giá: 5.700.000 VNĐ



\\ Đặc điểm

- Thiết kế chống bụi tối ưu
- Ly hợp an toàn
- Tay cầm chống rung
- Điều chỉnh tốc độ vô cấp
- Đầu cặp SDS MAX

\\ Phụ kiện

- 1 tuýp mỡ bôi trơn, 1 tay cầm phụ, 1 cờ lê, 1 bộ chổi than, 1 vali nhựa

\\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 1,500 W
Tốc độ đập: 900-1,890 l/p
Lực đập: 16 J
Loại đầu cặp: SDS-Max
Trọng lượng: 10.4 kg

Máy đục bê tông 1700W 30mm

KZG04-15S

Giá: 5.600.000 VNĐ



\\ Đặc điểm

- Trang bị tay cầm công nghệ chống rung
- Công suất 1700W mạnh mẽ
- Phiên bản nâng cấp từ KZG04-15S cho tuổi thọ dài hơn, cấu trúc kín khí được tối ưu hóa
- Công suất mạnh mẽ 1700W, khả năng phá dỡ cao hơn
- Hệ thống kiểm soát rung hiệu quả

\\ Phụ kiện

- 1 tuýp mỡ bôi trơn, 1 tay cầm phụ, 1 cờ lê, 1 bộ chổi than, 1 vali nhựa

\\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 1,700 W
Tốc độ đập: 1,450 l/p
Lực đập: 40 J
Loại đầu cặp: Lực giác 30mm
Trọng lượng: 15.0 kg

Máy siết bu lông 450W
KPB16

Giá: 1.230.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 450 W
Tốc độ không tải: 1,800 v/p
Tốc độ đập: 2,000 l/p
Cỡ đầu khẩu: 12.7 mm (1/2")
Lực vận tối đa: 300 N.m
Vận ốc tiêu chuẩn: M10-M16
Trọng lượng: 2.6 kg

Đặc điểm

- Hộp số kim loại
- Công tắc đảo chiều kiểu rocker
- Thân máy nhỏ gọn tiện lợi

Phụ kiện

- 1 đầu khẩu 24mm, 1 chốt đầu khẩu, 1 bộ chốt than

Máy siết bu lông 620W
KPB22C

Giá: 1.960.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 620 W
Tốc độ không tải: 1,700 v/p
Tốc độ đập: 1,600 l/p
Cốt: 19 mm
Lực vận tối đa: 588 N.m
Vận ốc tiêu chuẩn: M16-M22
Trọng lượng: 5.0kg

Đặc điểm

- Đầu máy bọc cao su chống va đập
- Hệ thống bánh răng kim loại độ bền cao
- Dễ dàng thay thế chốt than
- Công tắc Rocker thông dụng

Phụ kiện

- 1 đầu khẩu 32mm, 1 chốt đầu khẩu, 1 tay cầm phụ, 1 bộ chốt than, 1 vali nhựa

Máy khoan góc 380W 10mm
KJZ06-10

Giá: 1.260.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 380 W
Tốc độ không tải: 0-1,400 v/p
Loại đầu cặp: Măng ranh
Đường kính khoan tối đa: + Gỗ: 15 mm
+ Thép: 10 mm
Trọng lượng: 1.9 kg

Đặc điểm

- Thiết kế cấu trúc góc cạnh, chuyên để sử dụng trong không gian hẹp
- Công tắc má chèo lớn, thuận tiện khi sử dụng

Phụ kiện

- 1 tay cầm phụ, 1 khóa vận măng ranh, 1 bộ chốt than

Máy khoan từ 900W 30mm
KJC02-30

Giá: 5.250.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 900 W
Tốc độ không tải: 450 v/p
Hành trình trục chính: 140 mm
Lực hút đế từ: 11,500 N
Đường kính khoan tối đa: + Khoan xoắn: Ø13 mm
+ Khoan khoét: Ø30 mm
Trọng lượng: 12.0 kg

Đặc điểm

- Hai chức năng: Khoan xoắn và khoan lỗ
- Có cầu chì bảo vệ quá tải
- Đế từ có lực hút nam châm lên tới 11,500N bám chắc chắn trên những bề mặt vật liệu kim loại, chống rung lắc, chống trượt tốt nhất

Phụ kiện

- 1 vali nhựa, 2 cờ lê lục giác, 1 đầu cặp mũi khoan, 1 bộ chốt than, 1 mũi khoan khoét Ø22mm, 1 khớp nối mũi khoan khoét, 1 đai an toàn

Máy khoan từ 1500W 50mm
KJC23

Giá: 8.850.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 1,500 W
Tốc độ không tải: 390 v/p
Hành trình trục chính: 220 mm
Lực hút đế từ: 15,000 N
Đường kính khoan tối đa: + Khoan xoắn: Ø23 mm
+ Khoan khoét: Ø50 mm
Trọng lượng: 21.0 kg

Đặc điểm

- Ba chức năng: Khoan xoắn, Khoan lỗ và Taro
- Khởi động mềm, điều khiển tốc độ cơ 2 cấp
- Bảo vệ quá tải điện tử, ly hợp nhà an toàn
- Đế từ có lực hút nam châm lên tới 15,000N bám chắc chắn trên những bề mặt vật liệu kim loại, chống rung lắc, chống trượt tốt nhất

Phụ kiện

- 1 đai an toàn, 3 tay vận lục giác, 1 mũi khoan khoét Ø22mm, 2 mũi định tâm, khoan khoét, 1 khớp nối mũi khoan khoét, 1 đầu kẹp măng ranh 16mm, 1 khóa vận măng ranh, 1 khớp nối đầu kẹp măng ranh, 1 đầu tháo thanh nối, 3 tay đòn nâng hạ chiều cao khoan, 1 bộ bình nước làm mát, 1 cầu trị, 1 bộ chốt than, 1 hộp đựng kim loại

Máy khoan từ 1600W 50mm
KJC02-23

Giá: 10.000.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 1,600 W
Tốc độ không tải: 130-260/260-520 v/p
Hành trình trục chính: 220 mm
Lực hút đế từ: 15,000 N
Đường kính khoan tối đa: + Khoan xoắn: Ø23 mm
+ Khoan khoét: Ø50 mm
Đường kính Taro tối đa: M20
Trọng lượng: 24.0 kg

Đặc điểm

- Ba chức năng: Khoan xoắn, Khoan lỗ và Taro
- Khởi động mềm, điều khiển tốc độ cơ 2 cấp
- Bảo vệ quá tải điện tử, ly hợp nhà an toàn
- Đế từ có lực hút nam châm lên tới 15,000N bám chắc chắn trên những bề mặt vật liệu kim loại, chống rung lắc, chống trượt tốt nhất

Phụ kiện

- 1 đai an toàn; 3 tay vận lục giác; 1 thanh nối đầu khoan khoét, 3 mũi định tâm khoan khoét, 1 đầu kẹp măng ranh 16mm, 1 khóa vận măng ranh, 1 thanh nối đầu kẹp măng ranh, 1 đầu tháo thanh nối, 1 bộ bình nước làm mát, 1 bộ chốt than, 1 vali nhựa

Máy khoan rút lõi bê tông 1350W 90mm
KZZ90

Giá: 1.890.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 1,350 W
Tốc độ không tải: 0-2,300 v/p
Đường kính khoan tối đa: Ø90 mm
Trọng lượng: 4.4 kg

Đặc điểm

- Trọng lượng nhẹ, kích thước nhỏ gọn
- Điều chỉnh tốc độ
- Bảng tỉ vai chắc chắn
- Dễ dàng thay thế chốt than

Phụ kiện

- 1 tay cầm phụ, 1 cờ lê 24-27, 1 bộ ống nước làm mát, 1 thanh tỉ vai, 1 bộ chốt than, 1 vali nhựa

Máy khoan rút lõi bê tông 1800W 160mm
KZZ02-160

Giá: 2.290.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 1,800 W
Tốc độ không tải: 1,900 v/p
Đường kính khoan tối đa: Ø160 mm
Trọng lượng: 5.2 kg

Đặc điểm

- Trọng lượng nhẹ, kích thước nhỏ gọn
- Điều chỉnh tốc độ
- Bảng tỉ vai chắc chắn
- Dễ dàng thay thế chốt than

Phụ kiện

- 1 tay cầm phụ, 1 cờ lê 24-27, 1 bộ ống nước làm mát, 1 thanh tỉ vai, 1 bộ chốt than, 1 vali nhựa

Máy khoan rút lõi bê tông 1800W 130mm
KZZ02-130

Giá: 4.720.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 1,800 W
Tốc độ không tải: 1,200 v/p
Đường kính khoan tối đa: Ø130 mm
Trọng lượng: 11.6 kg

Đặc điểm

- Bảo vệ chống giật
- Công suất 1800W mạnh mẽ

Phụ kiện

- 1 bộ giá đỡ, 1 cờ lê, 2 cờ lê lục giác, 1 bộ ống nước làm mát, 1 bộ chốt than

Máy khoan rút lõi bê tông 3300W 200mm
KZZ200S

Giá: 6.650.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 3,300 W
Tốc độ không tải: 500 v/p
Đường kính khoan tối đa: Ø200 mm
Trọng lượng: 22.0 kg

Đặc điểm

- Công suất 3300W siêu khỏe
- Tay cầm bọc cao su cách nhiệt đảm bảo an toàn tối đa
- Bảo vệ chống rò điện
- Chân đế chắc chắn

Phụ kiện

- 1 bộ giá đỡ máy, 3 tay vận lục giác, 1 bộ ống nước làm mát, 1 tay vận điều chỉnh lên xuống máy, 1 cờ lê 27-30, 1 tay cầm phụ, 1 kích vít, 1 bộ chốt than

Máy khoan rút lõi bê tông 3800W 250mm
KZZ250

Giá: 8.370.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 3,800 W
Tốc độ không tải: 580 v/p
Đường kính khoan tối đa: Ø250 mm
Trọng lượng: 25.0 kg

Đặc điểm

- Công suất 3800W siêu khỏe
- Tay cầm bọc cao su cách nhiệt đảm bảo an toàn tối đa
- Bảo vệ chống rò điện
- Chân đế chắc chắn

Phụ kiện

- 3 tay vận lục giác, 1 bộ ống nước làm mát, 1 tay vận điều chỉnh lên xuống máy, 1 cờ lê 27-30, 1 tay cầm phụ, 1 kích vít, 1 bộ chốt than, 1 bộ giá đỡ máy





Máy mài góc 750W 100mm
KSM100B

Giá: 630.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 750 W
Tốc độ không tải: 13,000 v/p
Đường kính đá mài: 100 mm
Đường kính trong đá mài: 16 mm
Trọng lượng: 1.6 kg



Đặc điểm

- Trang bị bộ nhông chịu tải
- Cấu trúc lưới chống bụi
- Chổi than tự động dừng
- Thiết kế thân máy nhỏ gọn

Phụ kiện

- 1 cỡ lê mở đá, 1 ốp bảo vệ, 1 bộ chổi than

Máy mài góc 710W 100mm
KSM03-100A
(công tắc cạnh)

Giá: 620.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 710 W
Tốc độ không tải: 13,000 v/p
Đường kính đá mài: 100 mm
Đường kính trong đá mài: 16 mm
Trọng lượng: 1.6 kg



Đặc điểm

- Khóa trục chính
- Công tắc bật/tắt bên sườn máy
- Thân máy nhỏ gọn

Phụ kiện

- 1 cỡ lê mở đá, 1 tay cầm phụ, 1 ốp bảo vệ, 1 bộ chổi than

Máy mài góc 710W 100mm
KSM04-100B
(công tắc đuôi)

Giá: 610.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 710 W
Tốc độ không tải: 13,000 v/p
Đường kính đá mài: 100 mm
Đường kính trong đá mài: 16 mm
Trọng lượng: 1.5 kg



Đặc điểm

- Khóa trục chính
- Công tắc bật/tắt phía đuôi máy
- Dễ dàng thay chổi than

Phụ kiện

- 1 cỡ lê mở đá, 1 ốp bảo vệ, 1 bộ chổi than

Máy mài góc 850W 100mm
KSM05-100B
(công tắc cạnh)

Giá: 650.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 850 W
Tốc độ không tải: 13,000 v/p
Đường kính đá mài: 100 mm
Đường kính trong đá mài: 16 mm
Trọng lượng: 1.7 kg



Đặc điểm

- Khóa trục chính
- Công tắc bật/tắt bên sườn máy
- Thân máy nhỏ gọn

Phụ kiện

- 1 cỡ lê mở đá, 1 tay cầm phụ, 1 ốp bảo vệ, 1 bộ chổi than

Máy mài góc 800W 100mm
KSM06-100
(công tắc đuôi)

Giá: 690.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 800 W
Tốc độ không tải: 9,000 v/p
Đường kính đá mài: 100 mm
Đường kính trong đá mài: 16 mm
Trọng lượng: 2.0 kg



Đặc điểm

- Công tắc bật/tắt ở đuôi máy
- Thân máy siêu nhỏ gọn
- Chổi than Auto-Stop
- Cấu trúc chống bụi mẽ cung
- Khóa trục chính

Phụ kiện

- 1 cỡ lê mở đá, 1 ốp bảo vệ, 1 bộ chổi than

Máy mài góc 850W 100mm
KSM12-100
 (công tắc cạnh)

Giá: 870.000 VNĐ



\ Đặc điểm

- Trang bị bộ nhôm chịu tải
- Cấu trúc lưới chống bụi
- Chối than Auto-Stop
- Thiết kế thân máy nhỏ gọn

\ Phụ kiện

- 1 cỡ lê mở đá, 1 ốp bảo vệ, 1 bộ chổi than, 1 tay cầm phụ

\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 850 W
 Tốc độ không tải: 13,000 v/p
 Đường kính đá mài: 100 mm
 Đường kính trong đá mài: 16 mm
 Trọng lượng: 1.6 kg

Máy mài góc 820W 100mm
KSM13-100
 (công tắc đuôi)

Giá: 640.000 VNĐ



\ Đặc điểm

- Công tắc bật/tắt ở đuôi máy
- Thân máy siêu nhỏ gọn
- Chối than Auto-Stop
- Cấu trúc chống bụi mẽ cung

\ Phụ kiện

- 1 cỡ lê mở đá, 1 ốp bảo vệ, 1 bộ chổi than

\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 820 W
 Tốc độ không tải: 13,000 v/p
 Đường kính đá mài: 100 mm
 Đường kính trong đá mài: 16 mm
 Trọng lượng: 1.5 kg

Máy mài góc 950W
KSM03-100S

Giá: Liên hệ



\ Đặc điểm

- Động cơ công nghệ mới, tập trung năng lượng - hiệu suất cao, chống quá tải tốt.
- Cấu trúc chống bụi kiểu mẽ cung - kéo dài tuổi thọ thiết bị.
- Thân máy siêu nhỏ gọn - chu vi tay cầm chỉ 186mm, dễ thao tác, cầm nắm thoải mái.
- Trang bị khóa trục và công tắc trượt - tiện lợi, an toàn khi sử dụng.

\ Phụ kiện

- 1 cỡ lê mở đá, 1 tay cầm phụ, 1 ốp bảo vệ, 1 bộ chổi than

\ Thông số kỹ thuật

Công suất: 950W
 Tốc độ không tải: 13.000 vòng/phút
 Đường kính đĩa mài tối đa: Φ100mm
 Đường kính lỗ đĩa: Φ16mm
 Ren trục: M10
 Trọng lượng tịnh: 1.8 kg

Máy mài góc 1100W
KSM17-100P
 (công tắc bóp)

Giá: Liên hệ



\ Đặc điểm

- Động cơ mạnh mẽ 1100W
- Công tắc bóp tiện lợi cho thao tác một tay
- Lưới chống bụi hiệu quả bảo vệ động cơ trước bụi bẩn

\ Phụ kiện

- 1 cỡ lê mở đá, 1 tay cầm phụ, 1 ốp bảo vệ, 1 bộ chổi than

\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 1100 W
 Tốc độ không tải: 13,000 v/p
 Đường kính đá mài: 100 mm
 Đường kính trong đá mài: 16 mm
 Trọng lượng: 1.5 kg

Máy mài góc 1100W 100mm
KSM17-100B
 (công tắc cạnh)

Giá: 750.000 VNĐ



\ Đặc điểm

- Thân máy siêu mỏng, thoải mái hơn khi cầm;
- Động cơ tổng hợp năng lượng mới, hiệu suất cao hơn và khả năng chống quá tải;
- Chổi than tự động dừng, kéo dài tuổi thọ của động cơ một cách hiệu quả;
- Bánh răng có độ bền cao, bền bỉ hơn;
- Bộ lọc chống bụi có thể tháo rời, kéo dài hiệu quả tuổi thọ của máy một cách hiệu quả

\ Phụ kiện

- Tay cầm phụ, cỡ-lê, bộ chổi than

\ Thông số kỹ thuật

Công suất định mức: 1100W
 Tốc độ không tải: 13.000 vòng/phút
 Đường kính đá mài tối đa: Φ100 mm
 Đường kính lỗ đá mài: Φ16 mm
 Ren trục chính: M10
 Trọng lượng tịnh: 1.6 kg

Máy mài góc 710W 115mm
KSM02-115
 (công tắc cạnh)

Giá: 710.000 VNĐ



\ Đặc điểm

- Động cơ 710W mạnh mẽ
- Thiết kế cấu trúc lưới chống bụi bảo vệ động cơ , hộp nhôm và vòng bi
- Công tắc cạnh giúp người sử dụng thao tác một tay dễ dàng

\ Phụ kiện

- 1 cỡ lê mở đá, 1 tay cầm phụ, 1 ốp bảo vệ, 1 bộ chổi than

\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 710 W
 Tốc độ không tải: 11,800 v/p
 Đường kính đá mài: 115 mm
 Đường kính trong đá mài: 22 mm
 Trọng lượng: 1.6 kg

Máy mài góc 1200W 125mm
KSM02-125B

Giá: 1.030.000 VNĐ



\ Đặc điểm

- Khóa trục chính
- Động cơ mạnh mẽ 1200W
- Dễ dàng thay chổi than
- Công tắc bóp lớn

\ Phụ kiện

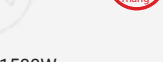
- 1 cỡ lê mở đá, 1 tay cầm phụ, 1 ốp bảo vệ, 1 bộ chổi than

\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 1,200 W
 Tốc độ không tải: 11,800 v/p
 Đường kính đá mài: 125 mm
 Đường kính trong đá mài: 22 mm
 Trọng lượng: 3.0 kg

Máy mài góc 1500W 125mm
KSM05-125

Giá: 1.300.000 VNĐ



\ Đặc điểm

- Động cơ siêu khỏe 1500W
- Điều khiển tốc độ động cơ không đổi bằng điện tử
- Chổi than Auto-Stop
- Chức năng chống khởi động lại và khởi động mềm

\ Phụ kiện

- 1 cỡ lê mở đá, 1 tay cầm phụ, 1 ốp bảo vệ, 1 bộ chổi than

\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 1,500 W
 Tốc độ không tải: 11,800 v/p
 Đường kính đá mài: 125 mm
 Đường kính trong đá mài: 22 mm
 Trọng lượng: 2.3 kg

Máy mài góc 850W 125mm
KSM125A
 (công tắc cạnh)

Giá: 730.000 VNĐ



\ Đặc điểm

- Khóa trục chính
- Công tắc bật/tắt bên sườn máy
- Thân máy nhỏ gọn

\ Phụ kiện

- 1 cỡ lê mở đá, 1 tay cầm phụ, 1 ốp bảo vệ, 1 bộ chổi than

\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 850 W
 Tốc độ không tải: 11,800 v/p
 Đường kính đá mài: 125 mm
 Đường kính trong đá mài: 22 mm
 Trọng lượng: 1.8 kg

Máy mài góc 850W 125mm
KSM06-125
 (công tắc cạnh)

Giá: 880.000 VNĐ



\ Đặc điểm

- Động cơ 850W mạnh mẽ
- Thiết kế cấu trúc lưới chống bụi bảo vệ động cơ , hộp nhôm và vòng bi
- Công tắc cạnh giúp người sử dụng thao tác một tay dễ dàng

\ Phụ kiện

- 1 cỡ lê mở đá, 1 tay cầm phụ, 1 ốp bảo vệ, 1 bộ chổi than

\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 850 W
 Tốc độ không tải: 11,800 v/p
 Đường kính đá mài: 125 mm
 Đường kính trong đá mài: 22 mm
 Trọng lượng: 1.8 kg

Máy mài góc 1200W 150mm
KSM150A

Giá: 1.050.000 VNĐ



\ Đặc điểm

- Khóa trục chính
- Động cơ mạnh mẽ 1200W
- Dễ dàng thay chổi than
- Công tắc bóp lớn

\ Phụ kiện

- 1 cỡ lê mở đá, 1 tay cầm phụ, 1 ốp bảo vệ, 1 bộ chổi than

\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 1,200 W
 Tốc độ không tải: 9,000 v/p
 Ren trục đá mài: M14
 Đường kính đá mài: 150 mm
 Đường kính trong đá mài: 22 mm
 Trọng lượng: 3.0 kg

Máy mài góc 2200W 180mm
KSM180A
 (Soft Start)

Giá: 1.990.000 VNĐ



\ Đặc điểm

- Khóa trục chính
- Động cơ công suất cao 2200W
- Dễ dàng thay chổi than
- Công tắc bóp lớn
- Có tính năng khởi động mềm

\ Phụ kiện

- 1 cỡ lê mở đá, 1 tay cầm phụ, 1 ốp bảo vệ, 1 bộ chổi than

\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 2,200 W
 Tốc độ không tải: 8,300 v/p
 Đường kính đá mài: 180 mm
 Đường kính trong đá mài: 22 mm
 Trọng lượng: 5.0 kg

Máy mài góc 2200W 180mm
KSM180A
(Không Soft Start)

Giá: 1.920.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 2,200 W
Tốc độ không tải: 8,300 v/p
Đường kính đá mài: 180 mm
Đường kính trong đá mài: 22.2 mm
Trọng lượng: 5.0 kg

\ Đặc điểm

- Khóa trục chính
- Động cơ công suất cao 2200W
- Dễ dàng thay chổi than
- Công tắc bóp lớn

\ Phụ kiện

- 1 cờ lê mở đá, 1 tay cầm phụ, 1 ốp bảo vệ, 1 bộ chổi than

Máy mài góc 2600W 180mm
KSM180SH
(Soft Start)

Giá: 1.870.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 2,600 W
Tốc độ không tải: 8,400 v/p
Đường kính đá mài: 180 mm
Đường kính trong đá mài: 22 mm
Trọng lượng: 5.8 kg

\ Đặc điểm

- Chổi than Auto-Stop
- Động cơ công suất cao 2600W
- Hạng nặng, đặc biệt phù hợp cho vật liệu đá
- Cấu trúc giá đỡ chổi than lò xo Belleville

\ Phụ kiện

- 1 ốp bảo vệ, 1 bộ chổi than, 1 cờ lê mở đá, 1 tay cầm phụ

Máy mài khuôn 120W
KSJ04-10

Giá: Liên hệ



\ Thông số kỹ thuật

Công suất: 120W
Tốc độ không tải: 35.000 vòng/phút
Đường kính đá mài tối đa: Φ10mm
Đường kính đầu kẹp tối đa: 3mm
Trọng lượng: 0.56kg

\ Đặc điểm

- Thiết kế nhỏ gọn, dễ thao tác trong không gian hẹp.
- Kết cấu dạng ống, chắc chắn và bền bỉ.
- Cửa thoát gió lớn - tăng hiệu suất làm mát khi vận hành.
- Thiết kế chổi than gắn ngoài - dễ dàng thay thế, thuận tiện cho bảo trì.

\ Phụ kiện

- 1 cờ lê

Máy mài thẳng 260W
KSJ04-25E

Giá: 590.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 260 W
Tốc độ không tải: 13,000-26,700 v/p
Đầu cặp: 6 mm
Đường kính đầu mài: 25 mm
Trọng lượng: 1.1 kg
Điều chỉnh tốc độ: 6 cấp

\ Đặc điểm

- Cơ cấu bánh răng kim loại độ bền cao
- Công tắc bật/tắt ở đuôi máy
- Đầu máy nhỏ, dễ dàng tiếp cận những vị trí hẹp

\ Phụ kiện

- 1 khóa vận hành an toàn, 1 bộ chổi than

Máy mài góc 2200W 230mm
KSM230A
(Soft Start/ Không có Soft Start)

Giá: 2.070.000 VNĐ
2.050.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 2,200 W
Tốc độ không tải: 6,600 v/p
Đường kính đá mài: 230 mm
Đường kính trong đá mài: 22 mm
Trọng lượng: 5.0 kg

\ Đặc điểm

- Khóa trục chính
- Động cơ công suất cao 2200W
- Dễ dàng thay chổi than
- Công tắc bóp lớn
- Máy có 2 phiên bản là có tính năng khởi động mềm (Soft Start) hoặc không có tính năng khởi động mềm (Không Soft Start)

\ Phụ kiện

- 1 cờ lê mở đá, 1 tay cầm phụ, 1 ốp bảo vệ, 1 bộ chổi than

Máy mài góc 2200W 230mm
KSM230SH

Giá: 1.950.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 2,200 W
Tốc độ không tải: 6,600 v/p
Đường kính đá mài: 230 mm
Đường kính trong đá mài: 22.2 mm
Trọng lượng: 5.8 kg

\ Đặc điểm

- Khóa trục chính
- Động cơ công suất cao 2200W
- Dễ dàng thay chổi than
- Công tắc bóp lớn

\ Phụ kiện

- 1 cờ lê mở đá, 1 tay cầm phụ, 1 ốp bảo vệ, 1 bộ chổi than

Máy mài thẳng 400W
KSJ02-25

Giá: 620.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 400 W
Tốc độ không tải: 27,000 v/p
Đầu cặp: 6 mm
Đường kính đầu mài: 25 mm
Trọng lượng: 1.8 kg

\ Đặc điểm

- Cơ cấu bánh răng kim loại độ bền cao
- Thân máy gọn nhẹ, tiện lợi cho những công việc mài nhẹ

\ Phụ kiện

- 2 cờ lê, 1 ống cao su bọc đầu máy, 1 bộ chổi than

Máy mài thẳng 710W
KSJ08-25

Giá: 990.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 710 W
Tốc độ không tải: 33,000 v/p
Đầu cặp: 6 mm
Đường kính đầu mài: 25 mm
Trọng lượng: 1.7 kg

\ Đặc điểm

- Công suất cao cho tốc độ không tải lên tới 33,000 v/p
- Hộp số kim loại, chắc chắn và bền hơn
- Đầu máy được bọc cao su, cầm nắm thoải mái
- Lưới chống bụi có thể tháo rời, giảm hư hỏng cho động cơ và ổ trục

\ Phụ kiện

- 2 cờ lê, 1 bộ chổi than

Máy trộn sơn 2000W
KQU06-160

Giá: 2.050.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 2,000W
Tốc độ không tải: 500 v/p
Đường kính cánh khuấy: 160mm
Ren trục khuấy: M14
Trọng lượng: 5.1kg

\ Đặc điểm

- Công suất lớn 2000W - đáp ứng hiệu quả cho các công việc trộn vật liệu nặng và đặc.
- Mô-men xoắn cao - Phù hợp để trộn các loại sơn đặc, vữa, keo hoặc vật liệu xây dựng có độ nhớt cao.

\ Phụ kiện

- Bộ cánh khuấy đi kèm (đóng gói riêng trong thùng carton), 1 tay cầm phụ, 1 bộ chổi than

Máy trộn sơn 800W
KQU160

Giá: 1.050.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 800 W
Tốc độ không tải: 680 v/p
Đường kính đầu gài: M12
Đường kính đầu trộn: 160 mm
Trọng lượng: 2.4 kg

\ Đặc điểm

- Có hai cánh khuấy đi kèm

\ Phụ kiện

- 1 bộ đầu trộn sơn, 1 tay cầm phụ, 1 bộ chổi than

Máy mài thẳng 750W
KSJ06-25

Giá: 1.060.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 750 W
Tốc độ không tải: 3,800-8,300 v/p
Đầu cặp: 6 mm
Đường kính đầu mài: 25 mm
Trọng lượng: 1.6 kg
Điều chỉnh tốc độ: 6 cấp

\ Đặc điểm

- Điều chỉnh tốc độ
- Động cơ công suất cao 750W
- Cơ cấu bánh răng kim loại độ bền cao
- Kích thước nhỏ gọn
- Công suất đầu ra ổn định

\ Phụ kiện

- 2 cờ lê, 1 bộ chổi than

Máy mài thẳng 1020W
KSS150

Giá: 1.370.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 1,020 W
Tốc độ không tải: 5,000 v/p
Đầu cặp: 20 mm
Đường kính đầu mài: 150 mm
Trọng lượng: 4.7 kg

\ Đặc điểm

- Thiết kế an toàn cho người sử dụng
- Động cơ công suất ổn định

\ Phụ kiện

- 1 cờ lê, 1 ốp bảo vệ, 1 bộ chổi than

THIẾT BỊ DÙNG ĐIỆN MÁY ĐÁNH BÓNG CHÀ NHÁM

THIẾT BỊ DÙNG ĐIỆN - MÁY ĐÁNH BÓNG/ CHÀ NHÁM

Máy đánh bóng 950W KSP02-180S

Giá: 1.380.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 950 W
Tốc độ không tải: 600-2,100 v/p
Điều chỉnh tốc độ: 6 cấp
Đường kính đĩa đánh bóng: Ø180 mm
Trọng lượng: 2.3 kg



\ Đặc điểm

- Công suất cao 950W
- Điều khiển tốc độ động cơ không đổi bằng điện tử do đó duy trì tốc độ không đổi khi có tải
- Có thể điều chỉnh tốc độ, tay cầm phụ hình chữ D

\ Phụ kiện

- 1 đệm lông cừu, 1 cờ lê, 1 đế dán đầu đánh bóng, 1 tay cầm phụ

Máy đánh bóng 1400W KSP04-180

Giá: 1.900.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 1,400 W
Tốc độ không tải: 690-3,800 v/p
Đường kính đĩa đánh bóng: Ø180 mm
Trọng lượng: 3.4 kg
Điều chỉnh tốc độ: 6 cấp



\ Đặc điểm

- Công suất cao 1400W
- Có thể điều chỉnh tốc độ, tay cầm phụ hình chữ D
- Điều khiển tốc độ động cơ không đổi bằng điện tử do đó duy trì tốc độ không đổi khi có tải

\ Phụ kiện

- 1 đệm lông cừu, 1 tay vận lục giác, 1 đế dán đầu đánh bóng, 1 bộ chốt than, 1 tay cầm phụ

Máy đánh bóng Inox 1400W KSN100

Giá: 2.000.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 1,400 W
Tốc độ không tải: 690-3,800 v/p
Kích thước cuộn đánh bóng: Ø120x100 mm
Trọng lượng: 4.7 kg
Điều chỉnh tốc độ: 6 cấp



\ Đặc điểm

- Điều chỉnh tốc độ 6 cấp
- Công suất đầu ra ổn định
- Dễ dàng thay chốt than
- Duy trì tốc độ không đổi khi có tải

\ Phụ kiện

- 1 cờ lê, 1 bộ chốt than, 1 tay cầm phụ, 1 bánh đánh bóng

Máy chà nhám rung 150W KSB100

Giá: 560.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 150 W
Tốc độ không tải: 12,000 v/p
Kích thước đế nhám: 100x110 mm
Trọng lượng: 1.3 kg



\ Đặc điểm

- Công suất 150W cùng tốc độ không tải 12,000 v/p
- Trọng lượng nhẹ
- Vỏ máy chắc chắn có khả năng chịu lực tốt

\ Phụ kiện

- 1 bộ chốt than

Máy chà nhám rung 200W KSB185

Giá: 550.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 200 W
Tốc độ không tải: 11,000 v/p
Kích thước đế nhám: 93x185 mm
Trọng lượng: 1.7 kg

\ Đặc điểm

- Công suất 200W, tốc độ không tải 11,000 v/p, động cơ mạnh mẽ, hiệu suất chà nhám cao
- Vỏ máy chắc chắn có khả năng chịu lực tốt
- Có nút khóa công tắc
- Trọng lượng nhẹ

\ Phụ kiện

- 1 bộ chốt than

Máy chà nhám rung 240W KSB04-100S

Giá: 715.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Công suất: 240W
Tần số rung: 14.000 v/p
Kích thước đế chà: 100x110 mm
Trọng lượng: 1.2 kg



\ Đặc điểm

- Thân máy bọc cao su, cầm nắm êm ái và chắc tay.
- Hiệu suất và tuổi thọ được nâng cấp: Cải tiến nhiều bộ phận giúp máy bền bỉ hơn trong quá trình sử dụng.
- Thiết kế chống rung: Giảm độ rung ngay từ nguồn phát, tăng độ thoải mái khi làm việc.

**Máy chà nhám băng 500W
KST9X533**

Giá: 880.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 500 W
Tốc độ dây curoa: 5-28 m/s
Điều chỉnh tốc độ: 6 cấp
Kích thước dây curoa: 9x533 mm
Trọng lượng: 1.5 kg

\ Đặc điểm

- Khả năng đánh bóng tối đa vật có độ sâu 110mm
- Tốc độ có thể điều chỉnh

\ Phụ kiện

- 10 giấy nhám cuộn AP80, 1 đầu nối hút bụi, 1 bộ chốt than

**Máy chà nhám băng 1200W
KST610**

Giá: 2.200.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 1,200 W
Tốc độ dây curoa: 500 v/p
Kích thước dây curoa: 100x610 mm
Trọng lượng: 5.8 kg

\ Đặc điểm

- Thiết kế túi chống bụi đi kèm
- Phù hợp chà nhám cho bề mặt rộng
- Vỏ máy chắc chắn có khả năng chịu lực tốt
- Công suất mạnh mẽ 1,200W, tốc độ không tải 500 v/p

\ Phụ kiện

- 1 giấy nhám cuộn AP80, 1 túi chứa bụi, 1 bộ chốt than

**Máy chà tường 750W
KSFO2-180**

Giá: 1.680.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 750 W
Tốc độ dây curoa: 1,500-2,700 v/p
Đường kính đĩa chà nhám: Ø180 mm
Trọng lượng: 2.3 kg

\ Đặc điểm

- Dải đèn led kép, chiếu sáng toàn diện
- Chức năng tự làm sạch
- Có thể điều chỉnh tốc độ

\ Phụ kiện

- 1 túi chứa bụi, 1 bộ ống hút bụi, 1 tay cầm phụ, 1 bộ chốt than

**Máy chà nhám băng 500W
KST533**

Giá: 1.280.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 550 W
Tốc độ dây curoa: 3.3-16.6 m/s
Kích thước dây curoa: 30x533 mm
Trọng lượng: 2.1 kg
Điều chỉnh tốc độ: 6 cấp

\ Đặc điểm

- Phù hợp cho vị trí mài phức tạp

\ Phụ kiện

- 10 giấy nhám cuộn (AP40-60-80-100-120), 1 tay cầm phụ, 1 bộ chốt than



**Máy chà tường 820W
KSFO4-225**

Giá: 3.200.000 VNĐ



\ Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 820 W
Tốc độ dây curoa: 600-1,800 v/p
Đường kính đĩa chà nhám: Ø215 mm
Đường kính giấy chà nhám: Ø225 mm
Trọng lượng: 4.1 kg
Điều chỉnh tốc độ: Vô cấp

\ Đặc điểm

- Cụm đèn led giúp dễ dàng làm việc trong điều kiện thiếu sáng
- Chức năng tự hút chân không
- Túi đựng bụi đeo lưng
- Có thể điều chỉnh tốc độ

\ Phụ kiện

- 6 giấy nhám tròn (150-180-240mm), 1 bộ chốt than, 1 bộ thu bụi, 1 tay cầm nối dài, 1 tay vận lực giác 5

THIẾT BỊ DÙNG ĐIỆN

**CƯA, CẮT,
PHAY, THỎI,
NÉN KHÍ**



Máy cắt sắt 2000W
KJG02-355

Giá: 2.500.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 2,000 W
 Tốc độ không tải: 3,800 v/p
 Đường kính đá cắt: 355 mm
 Đường kính trong đá cắt: 25.4 mm
 Góc cắt: 45°
 Khả năng cắt:
 + Ống tròn đặc/rỗng: 65/120 mm
 + Thanh định hình: 120x130 mm
 Trọng lượng: 16.0 kg

Đặc điểm

- Vỏ máy hợp kim nhôm nguyên khối
- Đế máy dày chắc chắn
- Cắt với độ chính xác cao
- Dễ dàng thay thế chổi than

Phụ kiện

- 1 cờ lê mở đá, 1 bộ chổi than

Máy cắt sắt 2200W
KJG04-355S

Giá: 2.400.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 2,200 W
 Tốc độ không tải: 3,800 v/p
 Đường kính đá cắt: 355 mm
 Đường kính trong đá cắt: 25.4 mm
 Góc cắt: 45°
 Khả năng cắt:
 + Ống tròn đặc/rỗng: 60/115 mm
 + Thanh định hình: 115x130 mm
 Trọng lượng: 15.6 kg

Đặc điểm

- Công suất cao 2200W
- Hệ thống bánh răng hợp kim độ bền cao
- Vỏ máy hợp kim nhôm
- Đế máy dày chắc chắn
- Cắt với độ chính xác cao
- Dễ dàng thay thế chổi than

Phụ kiện

- 1 cờ lê mở đá, 1 thanh căn chỉnh độ sâu cắt, 1 bộ chổi than

Máy cắt rãnh tường 1800W
KZR125S

Giá: 2.030.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 1,800 W
 Tốc độ không tải: 13,000 v/p
 Đường kính lưỡi cắt: 125 mm
 Bề rộng đường cắt: 50 mm
 Độ sâu cắt tối đa: 37.5 mm
 Trọng lượng: 4.1 kg



Đặc điểm

- Công suất cao 1800W
- Cấu trúc chống bụi mẽ cung giúp kéo dài tuổi thọ sản phẩm
- Có nút khóa công tắc

Phụ kiện

- 2 đĩa cắt kim cương Ø125x22.2x20mm, 2 tay cầm phụ, 1 cờ lê, 1 tay vận bu lông, 1 bộ đầu nối hút bụi, 1 bộ chổi than

Máy cắt kim loại 710W
KJJ25

Giá: 1.700.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 710 W
 Nhịp cắt: 2,200 l/p
 Khả năng cắt tối đa:
 + Thép chịu lực 400N/mm2: 2.5 mm
 + Thép chịu lực 600N/mm2: 2.0 mm
 + Thép chịu lực 800N/mm2: 1.0 mm
 + Nhôm chịu lực 250N/mm2: 3.2 mm
 Bán kính cắt tối thiểu: 45 mm
 Trọng lượng: 2.3 kg



Đặc điểm

- Công suất cao 710W
- Thiết kế thân máy tiện dụng và cấu trúc nhỏ gọn cho cảm giác cầm nắm thoải mái
- Bánh răng có độ bền cao, tuổi thọ cao hơn
- Hộp số hợp kim nhôm, tay cầm bọc cao su

Phụ kiện

- 1 tay vận lục giác, 1 thước canh, 1 bộ chổi than

Máy cắt sắt
KJG09-355

Giá: Liên hệ



Thông số kỹ thuật

Công suất đầu vào định mức: 2600W
 Tốc độ không tải: 3900/min
 Góc cắt vát: 0-45°
 Công suất cắt tối đa
 - Ống: Ø115mm
 - Thanh định hình: 115x130mm
 Kích thước bánh xe: Ø355x3xØ25.4mm
 Khối lượng tịnh: 14.5Kg



Đặc điểm

- Động cơ mạnh mẽ 2600W, hiệu suất cắt cao;
- Hệ thống tản nhiệt hiệu quả, kéo dài tuổi thọ của sản phẩm một cách hiệu quả;
- Tay cầm hình chữ D tiện dụng, giúp thao tác thoải mái;
- Để có độ bền cao, tăng độ bền.

Phụ kiện

- 1 bộ ống nước làm mát, 1 cờ lê 2 đầu, 1 tay vận bu lông, 1 bộ chổi than

Máy cắt gạch 1240W 110mm
KZE02-110

Giá: 1.050.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 1,240 W
 Tốc độ không tải: 13,000 v/p
 Đường kính lưỡi cắt: 110 mm
 Độ sâu cắt tối đa: 30 mm
 Trọng lượng: 3.1 kg



Đặc điểm

- Khả năng chống quá tải cao
- Nút khóa công tắc
- Khả năng cắt khô cắt ướt
- Dễ dàng thay thế chổi than

Phụ kiện

- 1 bộ ống nước làm mát, 1 cờ lê 2 đầu, 1 tay vận bu lông, 1 bộ chổi than

Máy cắt tôn 620W
KJH32

Giá: 2.470.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 620 W
 Nhịp cắt: 1,300 l/p
 Khả năng cắt tối đa:
 + Thép chịu lực 400N/mm2: 3.2 mm
 + Thép chịu lực 600N/mm2: 2.5 mm
 Bán kính cắt tối thiểu:
 + Cạnh ngoài: 128 mm
 + Cạnh trong: 120 mm
 Trọng lượng: 3.8 kg



Đặc điểm

- Công suất cao 620W
- Tay cầm hình chữ D, thuận tiện cho việc cắt trong thời gian dài
- Bánh răng có độ bền cao, tuổi thọ cao hơn
- Hộp số hợp kim nhôm, tay cầm bọc cao su

Phụ kiện

- 1 thanh mở lưỡi cắt, 1 bộ chổi than

Máy cưa đĩa 1100W 185mm
KMY02-185

Giá: 1.260.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 1,100 W
 Tốc độ không tải: 5,600 v/p
 Đường kính lưỡi: 185 mm
 Khả năng cắt vát: 0-45°
 Độ sâu cắt tối đa: 64 mm
 Trọng lượng: 3.6 kg



Đặc điểm

- Thiết kế nhỏ gọn với trọng lượng nhẹ chỉ 3.6 kg
- Điều chỉnh góc cắt linh hoạt lên tới 45°
- Tay cầm phụ giúp cầm nắm máy chắc chắn hơn khi cưa

Phụ kiện

- 1 tay cầm phụ, 1 thanh dẫn thẳng, 1 tay vận lục giác 5, 1 lưỡi cưa gỗ 180x60T, 1 bộ chổi than

Máy cắt gạch 1800W 110mm
KZE06-110

Giá: 1.200.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 1,800 W
 Tốc độ không tải: 13,500 v/p
 Đường kính lưỡi cắt: 110 mm
 Độ sâu cắt tối đa: 30 mm
 Khả năng cắt vát: 0-45°
 Trọng lượng: 3.3 kg



Đặc điểm

- Công suất 1800W cho hiệu quả cắt cao hơn
- Cấu trúc chống bụi mẽ cung giúp kéo dài tuổi thọ sản phẩm
- Góc cắt 0-45° và điều chỉnh độ sâu cắt
- Có nút khóa công tắc

Phụ kiện

- 1 cờ lê 2 đầu, 1 tay vận bu lông, 1 bộ chổi than

Máy cắt rãnh tường 1400W
KZR02-150

Giá: 2.920.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 1,400 W
 Tốc độ không tải: 7,000 v/p
 Đường kính lưỡi cắt: 150 mm
 Bề rộng đường cắt: 30 mm
 Độ sâu cắt tối đa: 30 mm
 Trọng lượng: 6.1 kg



Đặc điểm

- Công suất cao 1400W
- Điều chỉnh độ sâu và chiều rộng của rãnh cắt
- Tích hợp ống kết nối máy hút bụi
- Tay cầm dài chắc chắn

Phụ kiện

- 2 đĩa cắt kim cương Ø125x22.2x20mm, 1 đầu vận mở lưỡi, 1 đục dẹt cầm tay, 1 bộ đầu nối hút bụi, 1 bộ chổi than, 1 hộp kim loại

Máy cưa đĩa 1100W 185mm
KMY02-185SH

Giá: 1.260.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 1,100 W
 Tốc độ không tải: 5,600 v/p
 Đường kính lưỡi: 185 mm
 Khả năng cắt vát: 0-45°
 Độ sâu cắt tối đa: 66 mm
 Trọng lượng: 3.8 kg



Đặc điểm

- Thiết kế nhỏ gọn với trọng lượng nhẹ chỉ 3.8 kg
- Điều chỉnh góc cắt linh hoạt lên tới 45°
- Tay cầm phụ giúp cầm nắm máy chắc chắn hơn khi cưa

Phụ kiện

- 1 tay cầm phụ, 1 thanh dẫn thẳng, 1 cờ lê lục giác, 1 bộ chổi than

Máy cưa đĩa 1500W 185mm
KMY03-185S

Giá: 1.570.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
 Công suất: 1,500 W
 Tốc độ không tải: 5,300 v/p
 Đường kính lưỡi: 185 mm
 Khả năng cắt vát: 0-45°
 Độ sâu cắt tối đa: 64 mm
 Trọng lượng: 4.0 kg



Đặc điểm

- Thiết kế nhỏ gọn với trọng lượng nhẹ chỉ 4.0 kg
- Điều chỉnh góc cắt linh hoạt lên tới 45°
- Tay cầm phụ giúp cầm nắm máy chắc chắn hơn khi cưa

Phụ kiện

- 1 thanh dẫn thẳng, 1 cờ lê lục giác, 1 bộ chổi than

Máy cưa đĩa 2000W 235mm
KMY02-235

Giá: 2.000.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật	
Điện áp:	220V/50Hz
Công suất:	2000 W
Tốc độ không tải:	4,100 v/p
Đường kính lưỡi:	235 mm
Khả năng cắt vát:	0-50°
Độ sâu cắt tối đa:	+ 90°: 85 mm + 45°: 60 mm
Trọng lượng:	6.5 kg



Đặc điểm

- Công suất cao 2000W
- Trọng lượng nhẹ
- Điều chỉnh góc cắt linh hoạt lên tới 50°
- Tay cầm phụ giúp cầm nắm máy chắc chắn hơn khi cưa

Phụ kiện

- 1 thanh dẫn thẳng, 1 cờ lê lục giác, 1 bộ chốt than, 1 hộp đựng kim loại

Máy cưa đa góc 1650W 255mm
KJX255

Giá: 4.750.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật	
Điện áp:	220V/50Hz
Công suất:	1,650 W
Tốc độ không tải:	4,600 v/p
Đường kính lưỡi:	255 mm
Độ sâu cắt tối đa:	+ 90°: 69x135 mm + 45°: 35x135 mm
Trọng lượng:	12.0 kg

Đặc điểm

- Đế hợp kim nhôm được gia công độ chính xác cao
- Túi đựng bụi có thể tháo rời
- Cấu trúc truyền động bánh răng

Phụ kiện

- 1 bộ ê tô dọc, 2 thanh đỡ phôi, 1 túi chứa bụi, 1 cờ lê lục giác, 1 thước tam giác, 1 bộ chốt than

Máy cưa đa góc trượt 1650W 255mm
KJX06-255

Giá: 8.290.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật	
Điện áp:	220V/50Hz
Công suất:	1,650 W
Tốc độ không tải:	4,600 v/p
Đường kính lưỡi:	255 mm
Đường kính lỗ lưỡi cưa:	Ø25.4 mm
Độ sâu cắt tối đa:	+ 90°: 94x315 mm + 45°: 49x315 mm
Trọng lượng:	18.5 kg



Đặc điểm

- Cấu trúc trượt đôi cho phạm vi cắt lớn và độ chính xác cao hơn
- Cơ cấu truyền động bánh răng
- Thiết kế cửa hút bụi cải tiến, có thể kết nối với máy hút bụi để tăng khả năng làm sạch

Phụ kiện

- 1 lưỡi cưa 250x2.8x100T, 1 ê tô dọc, 2 bộ kẹp, 1 túi chứa bụi, 1 cờ lê lục giác, 1 thước tam giác, 1 bộ chốt than

Máy cưa kiếm 1300W
KJF02-30

Giá: 2.450.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật	
Điện áp:	220V/50Hz
Công suất:	1,300 W
Tốc độ sọc:	0-2,900 l/p
Dao động sọc:	30 mm
Khả năng cắt tối đa:	+ Gỗ: Ø255 mm + Thép ống: Ø130 mm
Trọng lượng:	3.8 kg
Điều chỉnh tốc độ:	6 cấp



Đặc điểm

- Công suất 1300W mạnh mẽ
- Hệ thống thay đổi lưỡi dao không cần dụng cụ
- Thiết kế thân máy tiện dụng
- Điều chỉnh tốc độ động cơ không đổi bằng điện tử
- Thiết kế chân đế có thể điều chỉnh độ sâu và góc

Phụ kiện

- 1 lưỡi cưa kiếm gỗ, 1 lưỡi cưa kiếm kim loại, 1 bộ chốt than, 1 vali nhựa

Máy cưa xích điện
KML405S

Giá: Liên hệ



Thông số kỹ thuật	
Công suất:	2000W
Tốc độ không tải:	420 m/phút
Chiều dài lam cưa tối đa:	405mm
Trọng lượng tịnh:	4.5kg

Đặc điểm

- Trang bị động cơ mạnh mẽ 2000W, đáp ứng hiệu suất cắt cao.
- Hộp số bằng nhôm, bền bỉ và chắc chắn trong môi trường làm việc khắc nghiệt
- Tốc độ xích lên tới 420 mét/phút, giúp cắt nhanh và hiệu quả.
- Thiết kế tản chấn rộng, hạn chế chấn rung và tăng cường an toàn cho người dùng.

Phụ kiện

- 1 xích cưa, 1 lam cưa, 1 tua vít, 1 cờ lê tuýp

Máy cưa lọng 580W
KMQ85S

Giá: 1.350.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật	
Điện áp:	220V/50Hz
Công suất:	580 W
Tốc độ sọc:	500-3,100 l/p
Khả năng cắt vát:	0-45° (trái/phải)
Khả năng cắt tối đa:	+ Gỗ: 85 mm + Thép: 10 mm
Trọng lượng:	2.7 kg
Điều chỉnh tốc độ:	Vô cấp

Đặc điểm

- Hộp số hợp kim nhôm
- Cắt thẳng với 3 quỹ đạo cắt khác nhau
- Góc cắt vát 0-45°
- Điều chỉnh tốc độ
- Đầu vào và đầu ra không khí có đường kính lớn

Phụ kiện

- 3 lưỡi cưa lọng, 1 tấm đế nhựa, 2 tay vận lục giác, 1 thanh nhựa định hướng, 1 vali nhựa

Máy bào 500W
KMB82

Giá: 990.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật	
Điện áp:	220V/50Hz
Công suất:	500 W
Tốc độ không tải:	16,000 v/p
Độ sâu đường bào:	1 mm
Bề rộng đường bào:	82 mm
Trọng lượng:	2.9 kg

Đặc điểm

- Công suất đầu ra ổn định cho tốc độ lên tới 16,000 v/p
- Đường bào 82mm mượt mà
- Thiết kế nhỏ gọn với trọng lượng chỉ 2.9 kg

Phụ kiện

- 1 thước đo góc lưỡi, 1 thanh dẫn hướng, 1 tay vận bu lông, 1 bộ chốt than

Máy phay/soi 550W
KMP04-6

Giá: 670.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật	
Điện áp:	220V/50Hz
Công suất:	550 W
Tốc độ không tải:	30,000 v/p
Khả năng chấu bóp:	1/4" (6.35 mm)
Trọng lượng:	1.6 kg

Đặc điểm

- Công suất cao 550W
- Vỏ hợp kim nhôm bền bỉ cho khả năng chịu lực tốt

Phụ kiện

- 1 thanh đo độ sâu, 1 thanh dẫn thẳng, 2 cờ lê, 1 khuôn dẫn, 1 bộ chốt than

Máy phay/soi 900W
KMR8S

Giá: 1.300.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật	
Điện áp:	220V/50Hz
Công suất:	900 W
Tốc độ không tải:	26,000 v/p
Khả năng chấu bóp:	1/4" (6.35 mm)
Trọng lượng:	2.9 kg

Đặc điểm

- Công suất cao 900W
- Thiết kế thân máy tiện dụng và cấu trúc nhỏ gọn cho cảm giác cầm nắm thoải mái
- Động cơ mạnh mẽ giúp định tuyến trơn tru
- Bánh răng có độ bền cao, tuổi thọ cao hơn
- Vỏ hợp kim nhôm bền bỉ cho khả năng chịu lực tốt

Phụ kiện

- 2 cờ lê, 1 thanh dẫn thẳng, 1 bộ chốt than, 1 mũi phay: 8x8mm, 1 chấu kẹp

Máy phay/soi 350W
KMP02-6

Giá: 700.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật	
Điện áp:	220V/50Hz
Công suất:	350 W
Tốc độ không tải:	30,000 v/p
Khả năng chấu bóp:	1/4" (6.35 mm)
Trọng lượng:	1.8 kg

Đặc điểm

- Công suất đầu ra ổn định cho tốc độ lên tới 30,000 v/p
- Đế phay trong suốt giúp quan sát tốt hơn
- Vỏ máy chắc chắn có khả năng chịu lực tốt
- Thiết kế nhỏ gọn với trọng lượng chỉ 1.8 kg

Phụ kiện

- 1 thanh đo độ sâu, 1 thanh dẫn thẳng, 1 khuôn dẫn, 1 bộ chốt than, 2 cờ lê, 1 cỡ đánh cạnh

Máy phay/soi 550W
KMP04-6B

Giá: 1.060.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật	
Điện áp:	220V/50Hz
Công suất:	550 W
Tốc độ không tải:	30,000 v/p
Khả năng chấu bóp:	1/4" (6.35 mm)
Khả năng phay góc:	0-45°
Trọng lượng:	1.8 kg

Đặc điểm

- Công suất cao 550W
- Đế có góc cắt vát có thể điều chỉnh khoảng 0-45°
- Vỏ hợp kim nhôm bền bỉ cho khả năng chịu lực tốt

Phụ kiện

- 1 cờ lê, 1 bộ chốt than

Máy phay/soi 1850W
KMR02-12

Giá: 1.980.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật	
Điện áp:	220V/50Hz
Công suất:	1,850 W
Tốc độ không tải:	22,000 v/p
Khả năng chấu bóp:	1/2" (12.7 mm)
Trọng lượng:	6.0 kg

Đặc điểm

- Công suất mạnh mẽ 1850W
- Đế máy dày giúp máy làm việc vững chắc và bền bỉ hơn
- Điều chỉnh trước độ sâu cắt chính xác

Phụ kiện

- 1 thanh đo độ sâu, 1 thanh dẫn thẳng, 2 cờ lê, 1 khuôn dẫn, 1 chấu bóp 6.35mm, 1 chấu bóp 9.52mm, 1 bộ chốt than

Máy thổi khí 680W
KQF32

Giá: 750.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 680 W
Tốc độ không tải: 8,300-16,300 v/p
Lưu lượng khí: 1.6-3.2 m3/p
Trọng lượng: 1.8 kg
Điều chỉnh tốc độ: 6 cấp



Đặc điểm

- Công suất 680W mạnh mẽ
- Điều chỉnh được tốc độ
- Túi đựng bụi có thể tháo rời
- Thiết kế nút khóa công tắc

Phụ kiện

- 1 bộ đầu thổi, 1 túi chứa bụi, 1 bộ chổi than

Máy thổi nóng 2000W
KQB2000

Giá: 500.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 2,000 W
Nhiệt độ đầu ra: 50°-600°C
Điều chỉnh nhiệt độ: Vô cấp
Lưu lượng khí: 250-380 L/p
Điều chỉnh tốc độ gió: 2 cấp
Trọng lượng: 0.8 kg



Đặc điểm

- Điều chỉnh được nhiệt độ và luồng khí nóng

Phụ kiện

- 1 đầu thổi tròn, 1 đầu thổi dẹt

Máy thổi nóng 2000W
KQB04-2000

Giá: 600.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 2,000 W
Nhiệt độ đầu ra:
+ Nhiệt độ thấp: 50°
+ Nhiệt độ trung bình: 50°-480°
+ Nhiệt độ cao: 50°-600°C
Lưu lượng khí:
+ Nhiệt độ thấp: 210-250 L/p
+ Nhiệt độ trung bình: 210-250 L/p
+ Nhiệt độ cao: 340-380 L/p
Trọng lượng: 0.8 kg



Đặc điểm

- 3 cấp độ điều chỉnh nhiệt độ & tốc độ khí
- Tay cầm bọc cao su giúp cầm nắm vững chắc

Phụ kiện

- 1 bộ đầu thổi

Máy hút bụi khô và ướt 15L 1200W
KVC15

Giá: 2.270.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 1,200 W
Bình chứa: 15 L
Trọng lượng: 7.6 kg



Đặc điểm

- Kích thước nhỏ gọn
- Được trang bị nhiều cụm đầu hút khác nhau
- Bộ lọc khô/ướt

Phụ kiện

- 1 đầu hút bụi, 1 đầu hút nước, 1 đầu hút ghế sofa, 1 đầu hút dẹt, 1 ống hút kim loại, 1 khớp nối dài, 1 ống hút, 1 bộ nối ống

Máy hút bụi khô và ướt 80L 3200W
KVC80

Giá: 5.700.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 3,200 W
Bình chứa: 80 L
Trọng lượng: 26.5 kg



Đặc điểm

- Kích thước nhỏ gọn
- Được trang bị nhiều cụm đầu hút khác nhau
- Bộ lọc khô/ướt

Phụ kiện

- 1 đầu hút bụi, 1 đầu hút nước, 1 đầu hút dẹt, 2 ống kim loại cong, 1 khớp nối dài, 1 ống hút, 1 bộ nối ống

Máy nén khí không dầu 12L 1500W
KQE1500/12L

Giá: 2.950.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 1,500W
Tốc độ không tải: 2,850 v/p
Áp lực khí nén: 8 bar
Bình chứa: 12 L
Lưu lượng khí: 100 L/p
Trọng lượng: 17.3 kg



Đặc điểm

- Động cơ cảm ứng công suất 1500W, hiệu quả và bền bỉ
- Ống cấp khí kép, cho tốc độ bơm nhanh hơn, tiết kiệm thời gian hơn
- Không sử dụng dầu, cho chất lượng khí sạch hơn

Phụ kiện

- 2 giảm thanh, 4 đệm chân

Máy nén khí không dầu 15L
KQE1680/15

Giá: Liên hệ



Thông số kỹ thuật

Công suất: 1680W
Áp suất làm việc: 8 Bar
Tốc độ quay định mức: 2580 vòng/phút
Dung tích bình chứa: 15L
Lưu lượng khí xả: 100L/phút
Trọng lượng: 16.4kg



Đặc điểm

- Động cơ cảm ứng 1680W - hiệu suất cao, vận hành bền bỉ.
- Thiết kế hai ống hút khí - tăng tốc độ nạp khí nhanh chóng.
- Cấu trúc không dầu - cung cấp khí nén sạch, thân thiện với thiết bị sử dụng.
- Tích hợp module giảm tiếng ồn chất lượng cao - mang đến môi trường làm việc yên tĩnh hơn.

Phụ kiện

- Bộ chân đế cao su (4 chiếc)

Máy nén khí không dầu 30L
KQE1680/30

Giá: Liên hệ



Thông số kỹ thuật

Công suất: 1680W
Áp suất làm việc: 8 Bar
Tốc độ quay định mức: 2850 vòng/phút
Dung tích bình chứa: 30L
Lưu lượng khí xả: 100L/phút
Trọng lượng: 19.5kg



Đặc điểm

- Động cơ cảm ứng 1680W - hiệu suất mạnh mẽ, vận hành bền lâu.
- Hệ thống hai ống hút khí - tăng tốc độ nạp khí vượt trội.
- Thiết kế không dầu - khí nén sạch, an toàn cho thiết bị sử dụng.
- Trang bị bộ giảm ồn cao cấp - giảm tiếng ồn hiệu quả, tạo môi trường làm việc yên tĩnh.

Phụ kiện

- 1 Bộ chân đế cao su, 1 bộ bánh xe di chuyển (2 chiếc)

Máy hút bụi khô và ướt 30L 1200W
KVC30

Giá: 2.650.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 1,200 W
Bình chứa: 30 L
Trọng lượng: 8.8 kg



Đặc điểm

- Kích thước nhỏ gọn
- Được trang bị nhiều cụm đầu hút khác nhau
- Bộ lọc khô/ướt

Phụ kiện

- 1 đầu hút bụi, 1 đầu hút nước, 1 đầu hút dẹt, 2 ống kim loại cong, 1 khớp nối dài, 1 ống hút, 1 bộ nối ống

Máy hút bụi khô và ướt 60L 2300W
KVC60

Giá: 5.100.000 VNĐ



Thông số kỹ thuật

Điện áp: 220V/50Hz
Công suất: 2,300 W
Bình chứa: 60 L
Trọng lượng: 24.0 kg



Đặc điểm

- Kích thước nhỏ gọn
- Được trang bị nhiều cụm đầu hút khác nhau
- Bộ lọc khô/ướt

Phụ kiện

- 1 đầu hút bụi ngang, 1 đầu hút nước ngang, 1 đầu hút dẹt, 1 đầu hút bụi tròn, 2 ống nối kim loại cong, 1 ống hút nhựa dài



GIẢI PHÁP NGÀNH Ô TÔ

1 MÁY VẶN VÍT



KDPL04-8



KDPL208

2 MÁY SIẾT BU LÔNG



KDPB02-10

3 ĐÁNH BÓNG



KSP02-180S



KSP04-180

4 MÁY HÚT BỤI



KVC60



KVC30

5 MÁY SIẾT BU LÔNG



KDPB698



KDPB1288



KDPB488



QUYỀN LỢI KHI TRỞ THÀNH TRUNG TÂM BẢO HÀNH ỦY THÁC **DCK**

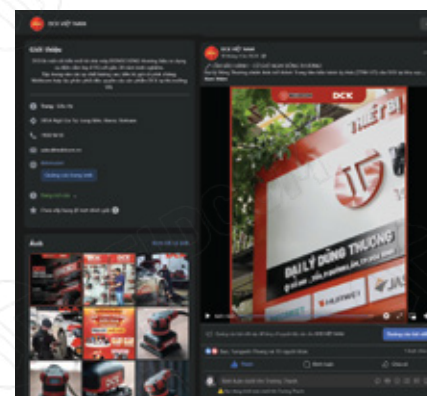
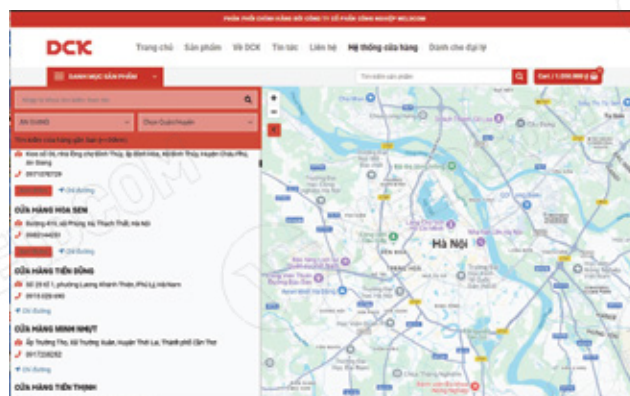
HỖ TRỢ MARKETING LÊN 10 TRIỆU ĐẾN ĐỒNG

Bao gồm biển vẫy, poster, sơ đồ linh kiện
và một số dụng cụ.

Cấp linh kiện
BẢO HÀNH MIỄN PHÍ



XUẤT HIỆN TRÊN
FANPAGE, WEBSITE CHÍNH THỨC
CỦA WELDCOM & DCK VIỆT NAM



CHỨNG NHẬN PHÂN PHỐI ĐỘC QUYỀN & QUY ĐỊNH BẢO HÀNH

Distributed by Weldcom



QUY ĐỊNH BẢO HÀNH:

- Chế độ bảo hành chỉ được áp dụng cho các sản phẩm chính hãng DCK được nhập và phân phối chính hãng tại thị trường Việt Nam.
- Tất cả các sản phẩm dụng cụ điện cầm tay DCK đều được bảo hành nếu máy hư hỏng do lỗi kỹ thuật của nhà sản xuất.
- Máy hỏng gửi đến trung tâm bảo hành phải còn nguyên vẹn chưa tháo ráp.
- Chế độ bảo hành sẽ được áp dụng cho tất cả các sản phẩm DCK đã được kích hoạt bảo hành điện tử.

THỜI HẠN BẢO HÀNH:

- Máy pin và máy điện: bảo hành 12 tháng
- Pin: bảo hành 12 tháng, 1 đổi 1 trong thời gian bảo hành
- Máy thổi hơi nóng: bảo hành 6 tháng

KHÔNG ÁP DỤNG BẢO HÀNH ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG HỢP:

- Các bộ phận hao mòn tự nhiên: Bạc đạn, Công tắc, Chổi than, Ổ chổi than, Bánh răng (Nhông), Dây điện, Vô máy, Lò xo, Đai ốc, Đế máy, Vòng gài chữ C, Nắp chắn gió, Vòng đệm, Piston, Thuốc dẫn máy bắn đinh, Đầu khoan, Trục máy, Cần gạt đảo chiều, Vỏ chứa nhông, Cùm giữ mũi khoan, Bộ kẹp lưỡi, Hộp chứa bạc đạn, Nút bật công tắc, Ốc vít, Chân nhôm, Dây curoa, Bộ Ốp lưỡi, Kẹp nhám, Dây xịt rửa, Nhông bắt xích.
- Trường hợp lạm dụng máy, quá tải, cắm nhầm nguồn điện (dẫn đến cháy đen Rotor, Stator), máy bị rơi vỡ, va đập, máy bị hư hỏng do các loại vật lạ lọt vào, sử dụng trong môi trường nước.

- Tự ý sửa chữa, cải tạo trên máy.
- Không thay thế phụ kiện linh kiện chính hãng DCK trong quá trình sử dụng sản phẩm.
- Nút vỡ do quá trình vận chuyển và sử dụng gây ra.
- Sử dụng sai quy cách, bất cẩn, hư hỏng do thiên tai hoặc bất kỳ tai nạn nào khác.
- Điện thế không ổn định, sử dụng dây dẫn dài và nhỏ.
- Không tuân thủ tài liệu hướng dẫn, sử dụng máy.
- Phụ tùng đã được bảo hành 01 lần trong thời gian bảo hành.
- Khách hàng không kích hoạt bảo hành điện tử.

DCK POWER TOOLS

